

BÀI TẬP TIẾNG ANH

DỰA THEO MÔ HÌNH TRƯỜNG HỌC MỚI TẠI VIỆT NAM (VNEN)

LỚP

6

Có đáp án



BÙI VĂN VINH (Chủ biên)

DƯƠNG THỊ HỒNG DIỆP

BÀI TẬP TIẾNG ANH

LỚP 6

CÓ ĐÁP ÁN

(Theo chương trình Tiếng Anh mới nhất của Bộ giáo dục và Đào tạo)

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Lời nói đầu

Sách **Bài tập Tiếng Anh lớp 6** được biên soạn dành cho học sinh lớp 6. Dựa vào phương pháp dạy ngôn ngữ giao tiếp (Communicative Language Teaching Method), sách tập trung vào việc phát triển các kỹ năng ngôn ngữ cho học sinh Trung học cơ sở thông qua các dạng bài bổ ích, trong đó tập trung vào luyện ngữ âm, từ vựng, kỹ năng đọc hiểu, kỹ năng viết và sử dụng ngôn ngữ tổng hợp thông qua các bài kiểm tra (Tests), giúp các em học sinh có thể tổng hợp kiến thức hiệu quả nhất.

Bài tập tiếng Anh lớp 6 được biên soạn bám sát chương trình mới của Bộ Giáo dục & Đào tạo với các chủ đề quen thuộc với học sinh lớp 6 như: **MY NEW SCHOOL** (Trường học mới của tôi); **MY HOME** (Gia đình tôi); **MY FRIENDS** (Các bạn tôi); **MY NEIGHBOURHOOD** (Hàng xóm của tôi); **NATURAL WONDERS OF THE WORLD** (Kỳ quan thiên nhiên thế giới); **OUR TET HOLIDAY** (Ngày Tết của chúng tôi); **TELEVISION** (Truyền hình); **SPORTS AND GAMES** (Trò chơi và thể thao); **CITIES OF THE WORLD** (Các thành phố trên thế giới), **IN THE FUTURE** (Trong tương lai); **OUR GREENER WORLD** (Hành tinh xanh hơn của chúng ta); **ROBOTS** (Người máy).

Mỗi đơn vị bài học được chia thành 5 mục lớn như sau:

A. PHONETICS (Ngữ âm)

B. VOCABULARY AND GRAMMAR (Từ vựng và ngữ pháp)

C. READING (Đọc hiểu)

D. WRITING (Viết)

E. PRACTICE TEST (Bài thực hành) - Bao gồm 2 bài kiểm tra (Bài tập tổng hợp về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và các kỹ năng sử dụng ngôn ngữ).

4 bài kiểm tra (**TEST YOURSELF 1 + TEST YOURSELF 2 + TEST YOURSELF 3 + TEST YOURSELF 4**) được trình bày dưới hình thức các bài tập bổ trợ và kiểm tra nhằm giúp học sinh lớp 6 củng cố kiến thức và có tính đánh giá phân loại học sinh theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bài tập Tiếng Anh lớp 6 được biên soạn dựa trên thực tiễn của việc dạy và học tiếng Anh. Đây là nguồn tài liệu tham khảo bổ ích cho giáo viên và học sinh và rất thiết thực trong giao lưu quốc tế nhằm nâng cao khả năng sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh trong thời kỳ hội nhập. Tác giả mong nhận được những ý kiến đóng góp của các nhà giáo, đồng nghiệp, phụ huynh học sinh và độc giả quan tâm để cuốn sách ngày một hoàn thiện hơn.

Trân trọng!

Unit 1

MY NEW SCHOOL

A. PHONETICS

I. Put the words with the underlined part into the correct column.

rub <u>ber</u>	po <u>st</u>	h <u>o</u> me	stu <u>d</u> y	no <u>t</u> ebook	ro <u>d</u> e
g <u>o</u>	borro <u>w</u>	o <u>v</u> erseas	o <u>n</u> e	mu <u>m</u>	po <u>e</u> m
Su <u>n</u> day	l <u>o</u> wer	w <u>o</u> nderful	o <u>th</u> er	co <u>n</u> try	vide <u>o</u>
so <u>m</u> e	co <u>m</u> e	mo <u>n</u> th	Mo <u>n</u> day	do <u>n</u> 't	lo <u>v</u> e
lu <u>n</u> ch	o <u>n</u> ly	hu <u>n</u> gry	cl <u>u</u> b	ho <u>m</u> ework	su <u>b</u> ject

/əʊ/	/ʌ/

II. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the others.

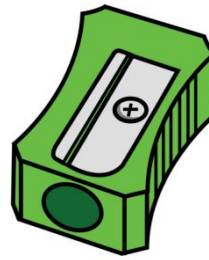
- A. hii B. my C. five D. in
- A. but B. lunch C. student D. up
- A. day B. lake C. tall D. plane
- A. restaurant B. river C. well D. left
- A. office B. behind C. clinic D. picture

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I. Circle the odd one out.

- A. table B. chair C. shelf D. street
- A. city B. get up C. brush D. wash
- A. my B. she C. her D. his
- A. math B. history C. timetable D. literature
- A. game B. soccer C. volleyball D. housework

II. Choose the word or phrase that is best completes each unfinished sentence below.



1. _____ 2. _____ 3. _____ 4. _____



5. _____ 6. _____ 7. _____ 9. _____

III. Choose the word or phrase that is best completes each unfinished sentences below.

1. I have Math lessons _____ Monday and Friday.
 A. on B. in C. at D. from
2. His new house _____ on Tran Phu Street.
 A. is B. are C. am D. A&C
3. Mai brushes _____ teeth every morning.
 A. his B. my C. her D. your
4. We are traveling to the countryside _____ bus.
 A. on B. in C. from D. by
5. He goes to school _____ five o'clock _____ the morning.
 A. on/in B. for/at C. in/on D. at/in
6. Mai _____ dressed at six thirty every morning.
 A. does B. brushes C. gets D. lives
7. Minh goes to school _____ 12.45 every afternoon.
 A. in B. at C. on D. to
8. My father is an _____. He works in a big factory.
 A. teacher B. doctor C. farmer D. engineer
9. _____ is your brother? - He is thirteen.
 A. What time B. How far C. How old D. How long
10. My teacher lives _____ a big city.
 A. in B. on C. at D. to
11. This is Lan. _____ house is new.
 A. My B. Your C. Her D. His
12. Nam and Minh _____ playing soccer in the yard at the moment.
 A. do B. is C. are D. does

13. What time does Nga _____ every morning?
A. gets up B. get up C. get D. gets
14. He _____ breakfast at six o'clock every mornings
A. have B. having C. has D. to have
15. Our classroom is _____ the second floor.
A. from B. in C. at D. on
16. How many chairs _____ there in the house?
A. do B. is C. are D. does
17. What time _____ every morning?
A. do Mai gets up B. does Mai gets up
C. does Mai get up D. does get Mai up
18. We play games _____ the afternoon.
A. on B. in C. at D. to
19. _____ your parents do? - They are workers.
A. How does B. What does C. What do D. Who
20. How many floors _____ your school have?
A. do B. does C. is D. are

IV. Give the correct form of the words in the blank (Using the present simple and present continuous).

1. Lan (*not have*) many friends in her new school.
2. Hung (*come*) from Vinh but he (*stay*) with his relatives in Ho Chi Minh city at the moment.
3. We (*not drive*) to work every day. We (*go*) by bus.
4. Who you (*talk*) to on the phone now, Minh?
5. Where your new friend (*live*), Nga?
- She (*live*) on Hang Bai street.
6. you (*be*) in class 7A?
- No, I (*be*) in class 7D.
7. Look! Jane (*play*) the guitar. This afternoon, she will play table tennis.
8. I (*not talk*) to her at present
9. How often she (*go*) fishing?
- She (*go*) once a year.
10. (*Be*) your friends students?
- Yes, they (*be*)

V. Put the words below into the correct verb group.

pop music	football	lessons	breakfast	English	homework
Vietnamese	the piano	History	Geography	vocabulary	the guitar
badminton	Physics	drawing	painting	basketball	volleyball
exercise	dinner	Maths	Science	lunch	judo

Play	Do	Have	Study
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

VI. Fill in the blanks with available words in the box.

am is are do does have

1. What _____ you usually do at break time?
2. Mr. Minh _____ our favourite teacher. He teaches English.
3. How _____ you go to school every day, Nhan?
4. Cuong _____ Minh’s best friend.
5. My brother _____ doing his homework now.
6. They _____ going to open a new library.
7. _____ you hungry?
8. Where _____ you go shopping?
9. _____ your sister like pop music?
10. Hoa _____ watching a video clip on YouTube now.
11. I _____ having dinner at my friend’s house.
12. We often _____ Math lessons on Wednesday and Friday.

C. READING

I. Read then answer the questions:

This is my friend. Her name is Linh. She goes to school from Monday to Saturday. Her school is on Nguyen Cao Thang Street and it is big. It has five floors. Linh’s classroom is on the third floor. She is in grade 6 class 6A. There are thirty-two pupils in her class.

Linh starts her classes at 2 o’clock in the afternoon and finishes them at 4:30. On Monday, she has Math, Literature and English. After school, Linh plays badminton, but her friend, Lien doesn’t play it; she plays volleyball. Linh goes home at 5:30.

Questions:

1. Where is Linh’s school?
.....

2. How many floors does her school have?

.....

3. Which class is she in?

.....

4. What time does she start her classes?

.....

5. Does Lien play badminton?

.....

II. Read then Check True (T) or False (F):

I'm Ba. I'm a student. Every day, I get up at six o'clock, then I have breakfast at half past six. I go to school at ten to seven. My school is in the city. I live in a small house with my parents. My mother is a doctor. She works in a hospital. My father is a worker. He works in a factory. My parents go to work by motorbike.

- 1. Ba gets up at six o'clock. _____
- 2. He has breakfast at six fifteen. _____
- 3. His school is in the countryside. _____
- 4. His father works in a factory. _____

III. Read and choose the best answer.

Hoa is going on (1) this summer. First, she is going (2) Ha Long Bay, Ho Chi Minh Mausoleum (3) Hoi An Ancient town (4) five days. She is going to stay (5) her uncle in Ha Noi. (6), she is going to stay in a hotel in Hue for two days. She is going to see the (7) and Thien Mu (8)

- 1. A. vacation B. season C. school D. house
- 2. A. visit B. to visit C. visits D. visiting
- 3. A. or B. because C. and D. but
- 4. A. on B. at C. in D. for
- 5. A. with B. up C. for D. after
- 6. A. and B. Then C. Because D. Finally
- 7. A. beach B. River C. Citadel D. Lake
- 8. A. museum B. Temple C. Stadium D. Pagoda

D. WRITING

I. Rearrange the sentences.

- 1. house/ is/ the market/ far/ to/ from/ how/ it/ Trang's?
.....
- 2. lives/ street/ grandparents/ he/ Hoang Quoc Viet / his / on/ with.
.....
- 3. many /old / students/ my/ have/ doesn't/ class.
.....

4. Mrs/ the boy/ to/ who/ Quyen/ talking/ is?

.....

5. new / Hoa's/ small/ school/ is.

.....

6. goes/ bus/ Hoang/ day/ work/ Mr./ every/ to/by.

.....

7. new/ from/ one/ is/ house/ his/ how/ different/ Minh's/ old?

.....

8. because/ children/ is/ she/ Mrs.Diep/ misses/ unhappy/ her.

.....

II. Make the question for the underlined words or phrases.

Ex: Where does your father work?

My father works in a hospital.

1. She walks to school every day.

..... ?

2. The man in the car is our new teacher.

..... ?

3. We are having bread and milk for breakfast.

..... ?

4. My sister works in Sydney, Australia.

..... ?

5. There are ten boys and nineteen girls in our class.

..... ?

6. I'm in class 6A.

..... ?

7. My brother gets up at a quarter to six.

..... ?

8. They are traveling to work by car.

..... ?

10. Mr. Hoang works in the city.

..... ?

E. PRACTICE TEST

I. Choose the right words to fill the blanks.

1. My father never _____ coffee.

- A. drink B. drinking C. drinks D. to drink

2. Nam likes _____ volleyball.

- A. to playing B. playing C. plays D. play

3. His idea is quite different _____ mine.
A. with B. of C. from D. on
4. There is nothing in the refrigerator. Let's _____ to the market.
A. go B. going C. goes D. to go
5. Math books are on the shelves _____ the right.
A. on B. at C. to D. in
6. Students have two _____ each day.
A. 20-minute break B. 20-minutes break
C. 20-minute breaks D. 20-minutes breaks
7. Would you like _____ to music?
A. listening B. to listen C. listen D. listens
8. In _____, we do some experiments.
A. Math B. History C. Chemistry D. English
9. That's a good _____! Let's go to the beach.
A. thinking B. answer C. help D. idea
10. _____ don't you come to my house? - OK. Let's go.
A. Why B. Let's C. When D. What
11. Tam enjoys _____ soccer.
A. playing B. to play C. plays D. play
12. Nga is _____ a play for the school anniversary celebration.
A. making B. rehearing C. doing D. practicing
13. What about _____ Ha Long Bay?
A. to visit B. visit C. visits D. visiting
14. The orchestra will give a concert _____ the anniversary celebration.
A. in B. at C. from D. for
15. Would you like _____ shopping?
A. go B. to go C. going D. goes

II. Rewrite the sentences.

Ex: There are twenty classes in our school.

→ Our school **has twenty classes**.

1. Does Phong's school have forty classrooms?
→ Are
2. Phuong has a brother, Nam.
→ Phuong is
3. My father usually drives to work.
→ My father usually goes
4. This house is small.
→ It is
5. The bookstore is to the right of the toystore.
→ The toystore

III. Give the correct form of the verbs in the blank space (Using the present simple and present continuous).

1. Where (*be*) _____ your brothers?
- They (*study*) _____ in the library.
2. Minh usually (*play*) _____ volleyball after school.
Now he (*play*) _____ volleyball in the sports ground.
3. Children shouldn't (*stay*) _____ up late.
4. Next Sunday is Nga's birthday. She (*invite*) _____ some friends for her birthday party.
5. He enjoys (*collect*) _____ stamps and coins.
6. Next year, my sister (*be*) _____ a teacher.
7. I (*do*) _____ my Math homework at the moment.
8. Let's (*go*) _____ to the English club.

IV. Read the text and find 10 mistakes then correct them.

Example: *live* → *lives*

Miss Lien live in a small house on Hanoi. She teaches English at a school there. She usually is breakfast in seven in the morning and she has dinner at twelve o'clock in the canteen of the school. She teaches his students in the morning. She teaches them dialogues on Wednesdays to Fridays. On Mondays, she teach them grammar. On the evening, she usually stays at home and listens books. She sometimes goes to the movie theatre. She always go to bed at ten o'clock.

ANSWERS

1.	2.	3.	4.	5.
6.	7.	8.	9.	10.

V. Read the passage and complete the table.

I'm Linh, Pham Thuy Linh. I am a new pupil of Class 7A in Nguyen Du Secondary School. I am thirteen and I come from Hoa Binh. I have a brother and a sister. There are 500 pupils at a high school in Hoa Binh. I live with my aunt at 20 Le Loi Street. She often brings me to school by motorbike every day. It is more than two kilometers from my aunt's house to my school. It takes us ten minutes to go there. My telephone number is 5871374.

SURVERY FORM	
Family name:	Brothers and sisters:
Name(s):	Address:
Age:	Telephone number:
Grade:	Distance:
School:	How to travel:
	Time: <i>ten minutes</i>

VI. Read the passage carefully and answer the questions.

The Vietnamese students take part in different after - school activities. Some students play sports. They often play soccer, table tennis or badminton. Sometimes they go swimming in the swimming pools. Some students like music, drama and movies. They often practice playing

musical instrument in the school music room. They join in the school theater group and usually rehearse plays. Some are members of the stamp collector’s club. They often get together and talk about their stamps. A few students stay at home and play video games or computer games. Most of them enjoy their activities after school hours.

1. Which sports do some students often play?
.....
2. How often do they go swimming?
.....
3. Where do some students often practice playing musical instruments?
.....
4. How often do they rehearse plays?
5. What do the members of the stamp collector’s club often do?
.....
6. Do Vietnamese students enjoy their activities?
.....

VII. Make the questions for the underlined words or phrases.

Ex: My father works in hospital.

→ **Where does your father work?**

1.
- She is practicing the piano.
2.
- I usually play soccer after school.
3.
- My father likes playing tennis.
4.
- Minh goes swimming three times a week.
5.
- They are going to see a movie tonight.
6.
- Nga wants to go shopping.
7.
- The children are in the library.
8.
- Children should brush their teeth after meals.

Unit
2

MY HOME

A. PHONETICS

I. Put the words into THREE groups (/s/, /z/ and /iz/)

tables	chopsticks	wardrobes	beds	fridges	dishes
desks	houses	rooms	lamps	posters	sinks
toilets	apartments	laptops	buildings	books	clocks

/s/	/iz/	/z/

II. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the others.

- A. photo B. motorbike C. home D. work
- A. dangerous B. travel C. man D. traffic
- A. help B. left C. market D. intersection
- A. truck B. unload C. turn D. lunch
- A. policeman B. sign C. bike D. spider

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I. Circle the odd one out.

- A. Friday B. Monday C. Tuesday D. today
- A. do B. homework C. watch D. listen
- A. dinner B. shower C. breakfast D. lunch
- A. lake B. river C. factory D. well
- A. near B. opposite C. between D. temple

II. Choose the best answer.

- How many windows _____ in your class?
 A. are there B. there are C. there isn't D. there aren't
- They often play soccer in the _____.

- A. school gate B. schoolyard C. schoolmate D. schoolwork
3. Which word has three syllables?
A. table B. telephone C. window D. bench
4. Those _____ pens and pencils.
A. is B. are C. has D. have
5. _____ meadows on the way.
A. There is B. There are C. There has D. There have
6. Is this your favorite class? _____
A. Yes, this is. B. No, there isn't C. Yes, I think so. D. No, it doesn't.
7. There are five people in _____ family.
A. they B. their C. them D. theirs
8. Tell me something _____ your family.
A. about B. of C. over D. on
9. Go and _____ a bath!
A. wash B. make C. do D. have
10. Close the door _____; it's cold in here.
A. of B. up C. to D. have
11. My house is opposite _____ the park.
A. from B. of C. of D. to
12. Which word has four syllables?
A. literature B. chemistry C. history D. physics
13. How _____ money do you want?
A. many B. much C. little D. a lot of
14. _____ do they work? - They work in a big hospital.
A. Who B. When C. What D. Where
15. What are those? _____ CDs.
A. This is B. These are C. They are D. That is
16. What's the date today? - It is _____ June.
A. twelve B. twelfth C. twelve of D. the twelfth of
17. How many windows are there in your house? - _____ six.
A. There is B. There are C. There has D. There have
18. _____ is Phong? - He's in the living room.
A. When B. Where C. Who D. What
19. Which verb adds _es in the third person?
A. go B. write C. sleep D. tell
20. _____ a clock in your room?
A. Are there B. Is there C. Have there D. Has there

III. Complete the sentences with *There is* or *There are*.

- _____ thirty-five students in my class.
- _____ nice posters in our classroom.
- _____ green curtains in his room.

4. _____ six children in the room.
5. _____ a sofa in the living room.
6. _____ dishes on the floor.
7. _____ a ceiling fan in the bedroom.
8. _____ some pictures in my room.
9. _____ a big window in the living room.
10. _____ two sinks in my bathroom.

IV. Fill in the blanks with *in, on, at, behind, in front of, from ... to*

Ex: I play games ***in*** the afternoon.

1. They often go swimming _____ Sunday.
2. The meeting will last _____ 7 a.m _____ 5 p.m.
3. She will be 13 _____ her next birthday.
4. We are playing chess _____ the moment.
5. It's often rainy _____ July.
6. My birthday is _____ September 3rd.
7. The party will start _____ seven o'clock _____ the evening.
8. He was born _____ April 2002.
9. The dog is _____ the shelf.
10. Our teacher is _____ the blackboard.

V. Fill in the blanks with *is, are, isn't, aren't, do, does, where*.

1. We _____ staying at my cousin's house in Vung Tau.
2. _____ they have the right things for the kitchen?
3. Where _____ you live, Phong?
4. _____ does your uncle live?
5. How many rooms _____ there in the hotel?
6. There _____ any chairs in the kitchen. We need five chairs.
7. Which house _____ you want to live in? A town house or a country house?
8. There _____ any furniture in my bedroom. I need many things.
9. In my house, there _____ four bedrooms.
10. What _____ Mrs. Brown need for the living room?

C. READING

I. Read the passage carefully and answer the questions below.

Hoa's family lives in a beautiful house in the country. There are many flowers in front of her house. Behind the house, there is a well. To the right of the house, there is a rice-paddy and to the left of the house, there are tall trees. It's very quiet here and Hoa loves her house very much.

Hoa's father is a worker. He works in a big factory. Everyday, he travels to work by motorbike. He works in his factory from Monday to Friday. He doesn't work on Saturdays and Sundays.

Questions:

1. Does Hoa live in town?

.....
 2. What are there in front of her house?

3. Is there a paddy field to the right of the house?

4. What does Hoa's father do?

5. How does he travel to work?

6. When does he work in the factory?

II. Read and choose the best answer.

I live in a house near the sea. It is (1) old house, about 100 years old and (2) very small. There are two bedrooms upstairs (3) no bathroom. The bathroom is down stairs (4) the kitchen. There is a living room where there is a lovely old fire place. There is a garden (5) the house. The garden (6) down to the beach and in Spring and Summer (7) flowers everywhere. I like sitting alone (8) my dog, Rack, but we have a lot of visitors. My city friends often stay with (9) I love my house for (10) reasons: the garden, the flowers in Summer, the fire in winter, but the best thing is the view from my bedroom window.

- | | | | |
|-----------------|-------------|----------------|----------------|
| 1. A. a | B. an | C. the | D. any |
| 2. A. it's | B. it | C. there's | D. they're |
| 3. A. so | B. or | C. but | D. too |
| 4. A. between | B. next | C. near to | D. next to |
| 5. A. in front | B. front of | C. of front in | D. in front of |
| 6. A. go | B. going | C. goes | D. in goes |
| 7. A. these are | B. they are | C. there are | D. those are |
| 8. A. for | B. of | C. on | D. with |
| 9. A. me | B. I | C. my | D. I'm |
| 10. A. a | B. any | C. many | D. a lot |

D. WRITING

I. Add "is, are, a, an, some, any" to make a correct sentence.

Ex: *There/ pencil/ in/ the/ box.*
 There is a pencil in the box.
 There/ bananas/ in/ the fridge.
 There are some bananas in the fridge.

1. There/ book/ on/ the table.
 =>
2. There/ shoes/ under/ the chair.
 =>

3. There/ not/ TV/ in/ his room.

=>

4. There/ not/ pens/ on/ my desk.

=>

5. There/ boy/ behind/ that tree.

=>

6. There/ girls/ in front of/ the house.

=>

7. There/ not/ telephone/ in her office.

=>

8. There/ not/ chairs/ downstairs.

=>

II. Use the given words to make complete sentences.

1. house/ a/ Minh/ lake/ a/ lives/ in/ near.

=>

2. yard/ front/ school/ There/ big/ of/ is/ our/ in/ a.

=>

3. many/ right/ the/ museum/ Are/ flowers/ the/ there/ to/ of/?

=>

4. next/ photocopy/ What/ store/ there/ the/ is/ to /?

=>

5. hospital/ father/ in/ the/ city/ 2yiy/ a/ works/ in.

=>

6. there/ family/ many/ in/ are/ How/ Linh's/ people/ ?

=>

7. his/ friend/ in/ family/ My/ Hanoi/ doesn't/ with/ live.

=>

8. brushes/ six/ gets/ her/ o'clock/ Hoa/ at/ up/ teeth/ and.

=>

9. on/ floor/ classroom/ the/ is/ Our/ first.

=>

10. Minh's/ six/ There/ in/ rooms/ house/ are.

=>

E. PRACTICE TEST

I. Use the words in the box to complete the below sentences.

- | | | | |
|----------|-----------------|------------|-------------|
| favorite | washing machine | dishwasher | interesting |
| lovely | modern | kitchen | |

1. My mother is cooking in the _____.

2. Picture-books are very _____.

3. She puts her dirty clothes in the _____.
4. Apple is my _____ fruit.
5. It's the most _____ car.
6. _____ is a machine that washes dishes.
7. What a _____ girl!

II. Fill in the blank with: *in, on, to, under, behind, near.*

Ex: The book is on the table.

1. They are waiting _____ front of the theater.
2. The lamp is next _____ the picture.
3. The picture is _____ the wall.
4. Can you see the cat _____ the picture?
5. The child is hiding _____ a tree.
6. The armchairs aren't far from the television. They are _____ the television.
7. The water flows _____ the bridge.

III. Add "is, are, a, an, any" to make questions and answer them:

Ex: - there/ market? (Yes) => Is there a market? - Yes, there is.
 - there/ hats? (No) => Are there any hats? - No, there aren't.

1. there/ computer? (Yes)
=>
2. there/ radio? (No)
=>
3. there/ children? (Yes)
=>
4. there/ chairs? (No)
=>
5. there/ books? (Yes)
=>

IV. Translate these sentences into English.

1. Có một cái xe đạp ở trước căn nhà.
=>
2. Có vài trái táo trong tủ lạnh.
=>
3. Không có (một) cái ghế bành (nào) trong phòng này.
=>
4. Không có cuốn sách nào trên bàn giấy của tôi.
=>

V. Read then answer the questions.

Hello, I am Trung. This is my school. It is small and old but it is beautiful. Behind the school, there is a big yard. After school in the afternoon, we often play soccer there. The yard is clean and there are many trees and flowers there. My friends and I sit under these trees every morning to review our lessons. My school has two floors and fifteen classrooms. My classroom is on the first floor. There are forty-three teachers in my school. They are good teachers. I love them and I love my school very much.

1. Is Trung's school big?

.....

2. What is there behind his school?

.....

3. What do Trung and his friends play after school?

.....

4. Where do Trung and his friends sit every morning to review their lessons?

.....

5. How many teachers are there in his school?

.....

VI. Choose the best answer to fill in each blank of the following passage.

Dear Hanh,

I'm writing to invite you to a party we (1) at the flat next Friday, December 14th. As you know, (2) Lan's 13th birthday next week and my birthday next month, (3) we thought we'd celebrate together and have a joint party.

I can't remember if you know my address or not, but anyway, if you (4) the direction below, you shouldn't get lost. Take the Number 15 bus from the station and (5) at the Star Hotel. Walk down Long Viet Road, past the Dan Chu Cinema, and then (6) the first turning on the right. That's LeLoi Road. Turn left (7) the first junction, then go straight past the church as far as the next crossroads. (8) and our block of flats is the second on the right.

Do try and come. Of course you're (9) to bring someone with you if you want to.

Look forward (10) you then!

- | | | | |
|------------------|---------------|------------------|---------------|
| 1. A. have | B. are having | C. going to have | D. will has |
| 2. A. it's | B. its | C. they're | D. she's |
| 3. A. too | B. but | C. because | D. so |
| 4. A. to follow | B. follow | C. following | D. follows |
| 5. A. get up | B. get by | C. get on | D. get off |
| 6. A. have | B. get | C. take | D. bring |
| 7. A. in | B. at | C. of | D. on |
| 8. A. Right turn | B. To right | C. To turn | D. Turn right |
| 9. A. welcomed | B. welcome | C. welcoming | D. to welcome |
| 10. A. to see | B. for seeing | C. of seeing | D. to seeing |

Unit 3

MY FRIENDS

A. PHONETICS

I. Put the words into two groups (/b/ and /p/).

biscuit	parents	ponytail	bit	blonde	picture
band	big	brown	picnic	play	bring

/b/	/p/

II. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the others.

- A. girl B. history C. television D. listen
- A. home B. how C. go D. old
- A. eat B. breakfast C. read D. teacher
- A. school B. door C. stool D. room
- A. sit B. engineer C. thirty D. window

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I. Circle the odd one out.

- A. tree B. restaurant C. grass D. flower
- A. store B. museum C. friend D. hospital
- A. beautiful B. bakery C. drugstore D. bookstore
- A. town B. city C. country D. house
- A. travel B. bike C. bus D. car

II. Choose the best answer.

- I like to read "Muc Tim" very much. It's my _____ magazine.
 A. nice B. quick C. funny D. favourite
- My close friend, Mai, has a _____ face and _____ hair.
 A. big - black B. small - short C. round - black D. short - long
- My best friend is kind and _____. He often makes me laugh.

- A. funny B. nice C. shy D. boring
4. My brother has _____ short _____ hair.
A. a - straight B. Ø - long C. Ø - curly D. a - black
5. On Sunday, Nam _____ his parents in the field as usual.
A. helps B. help C. is helping D. helping
6. Can you _____ me the apple, please?
A. move B. pass C. have D. turn
7. Mai is _____ the phone, chatting _____ friends.
A. on - to B. on - on C. to - with D. to - to
8. She is always _____ at school, and helps other students with their homework.
A. hard B. hardly C. hard-working D. work hard
9. Diana is in the art club. She likes to paint pictures, and everyone enjoys them. She is very _____.
A. shy B. kind C. funny D. creative
10. On Saturday, Tom's parents _____ him _____ London to see the new film.
A. are taking - to B. taking - to
C. are going - to D. are going - in
11. Next summer, I am working as a _____ teacher in a village near Hoa Binh City.
A. good B. nice C. favourite D. volunteer
12. The Summer Camp is for students _____ between 10 and 15.
A. age B. aged C. aging D. ages
13. We are visiting a milk farm to see _____ they _____ milk, cheese, and butter.
A. why - do B. Ø - do C. how - make D. how - do
14. Linda has _____ hair and big _____ eyes.
A. blonde - small B. a black - blue
C. blonde - blue D. black - long
15. The film is very _____, and we can't see all of it.
A. exciting B. boring C. wonderful D. easy
16. Our class is going to _____ a picnic at the zoo on Saturday. Would you like to come with us?
A. have B. take C. pass D. go
17. It's _____ to go home. It's so late.
A. now B. sure C. time D. like
18. Please turn _____ the lights. The room is so dark.
A. with B. at C. in D. on
19. Can you _____ the tables and chairs _____ the next room? There are some more students.
A. move - to B. take - in C. move - in D. take - on
20. Daisy is very _____ to take the rest. She is a very good student.
A. kind B. confident C. friendly D. talkative

III. Fill in each blank with a suitable verb.

1. What color _____ Nam's eyes?
2. What _____ those?
3. She _____ an oval face.
4. - _____ Mai's hair long or short?
- It _____ short.
5. Ngan _____ short black hair.
6. What color _____ those bikes?
7. He _____ tall and thin.
8. Toan _____ an athlete. He _____ very strong.

IV. Give the correct form of verb at the simple tense and the continuous tense.

1. Sit down! A strange dog (*run*) to you.
2. My mom often (*buy*) meat from the butcher's.
3. My brothers (*not/ drink*) coffee at the moment.
4. Look! Those people (*climb*) the mountain so fast.
5. That girl (*cry*) loudly in the party now.
6. These students always (*wear*) warm clothes in summer.
7. What (*you/ do*) in the kitchen?
8. I never (*eat*) potatoes.
9. The 203 bus (*set off*) every fifteen minutes.
10. Tonight, we (*not/go*) to our teacher's wedding party.

V. Fill in each blank with the correct adjective from the box.

kind	boring	shy	funny	clever
friendly	talkative	creative	confident	hard-working

1. He's a little bit _____. He likes to talk a lot.
2. She always has a _____ smile with everyone.
3. Everyone is _____ to me. They often help me when I need.
4. It is _____ to sit on the plane with nothing to read.
5. She is very _____. She writes poetry and paints.
6. It's a really _____ film; everyone laughs a lot.
7. Children are often _____ at school and he always gets good marks.
8. He is often _____ of people they don't know.
9. The teacher wants the students to feel _____ about asking questions when they don't understand.
10. I'm not very _____ at Math. I often make mistakes in calculations.

I. Read the text then give the correct form of verb.

It (0. be) is Sunday evening and my friends and I (1. be) Jane’s birthday party. Jane (2. wear) a beautiful long dress and (3. stand) next to her boyfriend. Some guests (4. drink) wine or beer in the corner of the room. Some of her relatives (5. dance) in the middle of the room. Most people (6. sit) on chairs, (7. enjoy) foods and (8. chat) with one another. We often (9. go) to our friends’ birthday parties. We always (10. dress) well and (11. travel) by taxi. Parties never (12. make) us bored because we like.

II. Read the passage carefully.

Nga is a good pupil. She is eleven. She is in grade 6. Every day, she gets up at six o’clock. After getting up, she washes her face, brushes her teeth. Then, she has breakfast with her family (her father, her mother and her brother). Her father is a doctor. He is forty- two years old. Her mother is a nurse. She is thirty- nine. Tam is her brother. He is a student. Nga goes to school after she gets dressed at 6.30. Her school is big. It has third floor and her classroom is on the second floor.

A. Choose True (T) or False (F)

Statements	True (T)	False (F)
1. Nga’s father is a doctor.		
2. Nga goes to school at 6 o’clock.		
3. Her mother is a teacher.		
4. Tam is a student.		

B. Answer the questions.

- Which grade is Nga in?
.....
- What time does she get up?
.....
- Is her school big?
.....
- Where is her classroom?
.....

III. Read the text carefully then answer the following questions.

Loan is twelve years old. She is in grade 6. She lives in a house in the city with her mother, father and sister. Their house is next to a bookstore. In the neighborhood, there is a restaurant, a market and a stadium. Loan’s father works in the restaurant. Her mother works in the market. Loan goes to school at six fifteen in the morning. She has classes from six forty-five to eleven.

- How many people are there in Loan’s family?
→
- What is next to her house?
→

3. What time do her classes start?

→

4. What time do you go to school everyday?

→

D. WRITING

I. Complete the second sentence so that it has the same meaning to the first.

Ex: There are twenty classes in our school

→ *Our school has twenty classes.*

1. Our school has forty-two classrooms.

→ There

2. The bakery is to the left of my house.

→ My house

3. Mr Minh has a son, Trung.

→ Mr Minh

4. Trang is riding her bike to school.

→ Trang is going

5. Huyen walks to school every afternoon.

→ Huyen goes

6. Does your class have forty students?

→ Are ?

7. That motorbike belongs to Mr Trung.

→ That is

8. Does your father cycle to work?

→ Does your father get ?

9. He goes to work at seven fifteen.

→ He goes to work at a

10. This exercise is very difficult and he can't do it.

→ This exercise is too

II. Write the correct sentences using the cue words.

1. He/ often/ have/ breakfast/ late.

.....

2. You/ do/ the housework/ at the moment?

.....

3. I/ not/ go/ to school/ on weekends.

.....

4. John's girlfriend/ wear/ a red T-shirt/ now.

.....

5. They/ like/ beer or wine?

.....

6. What/ he/ usually/ do/ at night?

.....

7. The teacher/ never/ lose/ his temper.

.....

8. Why/ you/ listen/ to music/ loudly now?

.....

E. PRACTICE TEST

I. Choose the right words to fill the blanks.

1. Her _____ name is Thi. (family/ full/ middle/ last)
2. I live _____ 24B Dinh Tien Hoang Street (in/ on/ to/ at)
3. How _____ is it from the hospital to the bus stop? (far/ long/ high/ much)
4. My father likes jogging, and _____ does my mother. (too/ so/ but/ when)
5. _____ a lovely view! (When/ How/ Where/ What)
6. They will _____ badminton next Sunday. (play/ to play/ playing/ plays)
7. Which is the _____ apartment? (best/ better/ most/ more)
8. Her date of birth is _____ November fourth. (at/ on/ in/ of)

II. Supply the correct form or tense of the verbs in the brackets.

1. Our friends _____ (come) here soon.
2. My father never _____ (drink) coffee.
3. I usually _____ to school by bike but tomorrow I _____ to school by bus. (go)
4. He _____ (visit) his grandparents next week.
5. Jane _____ (play) the piano at present.
6. We _____ (not invite) many friends to the party tonight.
7. I _____ (be) rich someday.
8. Hurry up! We _____ (wait) for you.

III. Make questions for the underlined words.

Ex: *They are fine.*

→ **How are they?**

1. His telephone number is 8 259 640.

.....

2. It's about two kilometers from my house to the movie theater.

.....

3. I will go camping next Sunday.

.....

4. Her date of birth is on August 21st.

.....

5. She will be fourteen on her next birthday.

.....

6. My father is an engineer.

.....

7. My address is 2/10B Ly Thuong Kiet Street.

.....

8. He works in a hospital.

.....

IV. Match the item in column A with the item in column B.

A	B	
1. What's his address?	a. I do, too.	1. _____
2. How will they go to the movie theater?	b. It's Nguyen.	2. _____
3. He watches TV every night.	c. 14 Nguyen Hue Street.	3. _____
4. What's her family name?	d. They will go by taxi.	4. _____

V. Change into Exclamatory sentence.

1. The dinner is delicious.

2. She's a wonderful mother.

3. They're beautiful pictures.

4. The weather is very awful.

VI. Read the passage, then answer the questions.

Trung is a pupil in class 7A. His full name is Pham Quoc Trung. He is 13 years old now, but he will be 14 on his next birthday. Trung lives with his parents at 2/34 Nguyen Trai Street. Trung's house isn't large but it's very comfortable. It has a bright living room, two lovely bedrooms and a large, modern bathroom and kitchen. There is a small yard in front of his house. Trung's mother grows flowers in the yard. According to Trung, his house is the nicest house.

1. What does Trung do?

.....

2. What class is he in?

.....

3. What's his family name?

.....

4. What's his address?

.....

5. Is Trung's house big?

.....

6. How many rooms are there in his house?

.....

7. Is there a yard in front of his house?

.....

8. Are there any flowers in the yard?

.....

TEST YOURSELF 1

I. Find the word which has a different sound in the underlined part.

1. A. come B. month C. mother D. open
2. A. hope B. homework C. one D. ost
3. A. brother B. judo C. going D. rode
4. A. cities B. watches C. dishes D. houses
5. A. grandparents B. brothers C. uncles D. fathers
6. A. books B. walls C. rooms D. pillows
7. A. finger B. leg C. neck D. elbow
8. A. writes B. makes C. takes D. drives
9. A. request B. project C. neck D. exciting
10. A. Thursday B. thanks C. these D. birthday

II. Find which word does not belong to each group.

1. A. toilet B. library C. kitchen D. bedrooms
2. A. sofa B. dishwasher C. cupboard D. sink
3. A. apartment B. villa C. silt house D. hotel
4. A. attic B. apartment C. kitchen D. living room
5. A. television B. cook C. fridge D. cooker

III. Choose the best answer (A, B, C or D).

1. There are two lights _____ the ceiling.
A. in B. at C. on D. between
2. There _____ four chairs and a table _____ the middle of the room.
A. are – in B. are – at C. is – on D. is – in
3. They are moving _____ a new apartment _____ the city centre soon.
A. at – at B. from – in C. to – in D. to – from
4. There are some dirty dishes _____ the floor.
A. on B. with C. in D. for
5. My bedroom is _____ the bathroom.
A. under B. in C. on D. next to
6. There aren't any pillows _____ the bed.
A. from B. on C. behind D. in front of
7. Can you _____ me the book, please?
A. move B. pass C. have D. turn
8. Nga is _____ the phone, chatting _____ friends.
A. on – to B. on – on C. to – with D. to – to
9. My best friend is kind and _____. He often makes me laugh.
A. funny B. nice C. shy D. boring

10. The film is very _____ and we can't see all of it.
A. Wonderful B. easy C. exciting D. boring
11. The summer camp is for students _____ between 10 and 15.
A. age B. aged C. aging D. ages
12. Mary has _____ hair and big _____ eyes.
A. blonde, small B. a black, blue C. blonde, blue D. black, long
13. Next summer, I am working as a _____ teacher in a village near Hoa Binh city.
A. volunteer B. nice C. good D. favourite
14. She is always _____ at school and helps other students with their homework.
A. hard B. hardly C. hard-working D. work hard
15. Our class is going to _____ a picnic at the zoo on Saturday. Would you like to come with us?
A. have B. take C. pass D. go
16. It's _____ to go home. It's so late.
A. now B. sure C. time D. like
17. Please turn _____ the lights. The room is so dark.
A. in B. on C. off D. at
18. At break time, I go to the library and _____ books.
A. go B. read C. play D. listen
19. Listen! Someone _____ at the door.
A. knock B. knocks C. is knocking D. are knocking
20. Nam _____ football now. He's tired.
A. doesn't play B. plays C. is playing D. isn't playing
21. We are excited _____ the first day of school.
A. at B. with C. about D. in
22. My parents often help me _____ my homework.
A. at B. with C. about D. in
23. I am having a math lesson but I forgot my _____. I have some difficulties.
A. calculator B. bike C. pencil case D. pencil sharpener
24. In the afternoon, students _____ many interesting clubs.
A. join B. do C. play D. read
25. School _____ at 4.30 p.m every day.
A. finish B. finishes C. go D. have

IV. Complete the sentences with the *Present simple* or the *Present continuous* form of the verbs.

- They often (visit) _____ their parents in the holidays.
- We (speak) _____ French at the moment.
- I (watch) _____ TV about 3 hours a day.
- My family usually (go) _____ to the movies on Sunday.
- Look at the girl! She (ride) _____ a horse.
- We (play) _____ tennis now.

7. Minh sometimes (practise) _____ the guitar in his room.
8. _____ you (like) _____ chocolate ice cream?
9. I really (like) _____ cooking.
10. Hung can't answer the phone because he (take) _____ a shower.

V. Fill in each blank with a suitable verb.

1. She _____ an oval face.
2. - _____ Mai's hair long or short?
- It _____ short.
3. He _____ tall and thin.
4. Toan _____ an athlete. He _____ very strong.
5. Ngan _____ short black hair.
6. What color _____ those bikes?
7. What color _____ Nam's eyes?
8. What _____ those?

VI. Complete the passage with a suitable preposition.

We have English lessons (1) _____ Room 12. There are 24 tables for students and one desk for the teacher. (2) _____ the walls, there are a dots of posters of England. There's a cupboard at the front of the room and (3) _____ the cupboard, there is a TV and DVD player. Sometimes we watch films. There are some bookshelves (4) _____ the classroom. _____ the shelves, there are a lot of English books. Our books are (6) _____ the teacher's desk. He wants to look at our homework. Our school bags are (7) _____ the floor, and there is some food (8) _____ the school bags. It's now 5.30 pm. We are (9) _____ home, but our teacher is (10) _____ school. He often stays late to prepare for tomorrow's lessons.

VII. Reorder the words and write the meaning sentences.

1. city / beautiful / a / Ho Chi Minh / is.
.....
2. green fields / there / are.
.....
3. dog / it's / friendly / a.
.....
4. student / Minh / new / a / is.
.....
5. television / big / a / there's.
.....
6. new / four / there / cars / are.
.....
7. are / two / pizzas / there / big.
.....
8. ten / are / desks / small / there.
.....

Unit 4

MY NEIGHBOURHOOD

A. PHONETICS

I. Choose the words into two groups (/i:/ and /i/).

friendly	historic	busy	sleepy	police	river
peaceful	convenient	exciting	beach	sea	village
street	leave	sit	city	milk	teen
thing	slim	cheap	meal	noisy	see

/i:/	/i/

II. Which one is different?

- A. love B. hotel C. mother D. brother
- A. lake B. place C. paddy D. stadium
- A. store B. sister C. factory D. picture
- A. rice B. river C. city D. village
- A. sing B. mine C. hit D. sit

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I. Circle the odd one out.

- A. weight B. height C. width D. heavy
- A. nurse B. scales C. doctor D. student
- A. measure B. weigh C. temperature D. take
- A. starts B. stops C. protects D. needs
- A. painful B. tall C. record D. difficult

II. Choose the best option to complete the following sentences.

- No one else in the class plays the guitar _____ John.
 A. as well B. as far as C. so well as D. as soon as

2. The town was nearer _____ we thought it would be.
A. then B. that C. as D. than
3. The economic conditions today are _____ they were in the past.
A. much more good B. much better than
C. much better D. the best than
4. Jane is not _____ her brother.
A. more intelligent as B. intelligent as
C. so intelligent as D. so intelligent that
5. He drives as _____ his father does.
A. careful as B. more carefully
C. the most careful D. carefully as
6. I'll be there _____ I can.
A. sooner as B. no sooner as C. as soon as D. soonest as
7. Mr. Lam cannot earn _____ his wife.
A. as many money as B. as much money as
C. as many money than D. as much money than
8. I like English _____ French.
A. than B. more C. less D. better than
9. My car is _____ yours.
A. more fast and economical than
B. more fast and more economical than
C. faster and economical as
D. faster and more economical than
10. Of the two sisters, Linda _____.
A. is beautiful B. the most beautiful
C. is more beautiful D. is so beautiful as
11. The lab is _____ from the bus stop than the library.
A. far B. farther C. furthur D. B and C
12. _____ me to Bo Ly Pagoda with you?
A. Do you take B. Are you take C. You take D. Will you take
13. _____ nice the weather is!
A. What B. How C. Which D. Who
14. This book _____ to me. It's his.
A. is not belonged B. belongs not
C. not belongs D. doesn't belong
15. You had better _____ if you want to catch the bus.
A. to run B. running C. run D. ran
16. Father likes swimming and _____ we.
A. so do B. so did C. so can D. nor do
17. When we are free, we always help our Mum _____ the housework.
A. for B. about C. done D. with

18. Mai is _____ than her sister.
 A. pretty B. prettier C. prettiest D. more prettier
19. "How about _____ me a hand? - Sure, I'd be glad to help".
 A. giving B. give C. to give D. you giving
20. I don't feel very _____. I think I'll have to see the doctor.
 A. well B. healthy C. good D. strong

III. Supply the correct comparative form of adjective in brackets.

Ex: He is (intelligent) more intelligent than his brother

- I have never had a (*delicious*) _____ meal than that.
- This shirt is too small. I need a (*large*) _____ size.
- It's (*cheap*) _____ to go by car than to go by train.
- A new house is (*expensive*) _____ than an old one.
- His job is (*important*) _____ than mine.
- Nobody is (*happy*) _____ than Miss. Snow.
- John is much (*strong*) _____ than I thought.
- Benches are (*comfortable*) _____ than arm-chairs.
- Bill is (*good*) _____ than you thought.
- Sam's conduct is (*bad*) _____ than Paul's.

IV. Complete the following questions with the comparative form of the adjectives in brackets.

- Which river is _____, the Red River or the Mekong River? (*long*)
- Which city is _____, London or Rome? (*old*)
- Which city is _____, New York or Paris? (*big*)
- Which mountain is _____, Mount Everest or Mount Fuji? (*high*)
- Which language is _____, Chinese or English? (*difficult*)
- Which animals are _____, cats or horses? (*fast*)
- Which month in Vietnam is _____, October or December? (*cold*)
- Which animals are _____, dogs or dolphins? (*intelligent*)

C. READING

I. Read the passage carefully then answer the questions below.

Hi, my name is Linh. I'm eleven years old. I'm a pupil. I get up at half past five. After brush my teeth and wash my face, I take a shower and get dressed. I have my breakfast, then I leave the house at half past six and go to school. The school is near my house, so I walk. Classes start at seven and end at half past eleven. I walk home and have lunch at twelve o'clock.

Questions:

- How old is Linh?

.....

2. What does she do?

.....

3. Does he get up at five thirty?

.....

4. What time does she go to school?

.....

5. Does she go to school by bike?

.....

6. Do classes start at seven?

.....

7. What time do classes end?

.....

II. Read the passage carefully.

A new shopping mall is opening in Nam’s neighborhood today. It is very different from the present shopping area. All the shops are under one roof. That will be very convenient, especially during the hot and humid summer months. Customers will shop in comfort and won’t notice the weather.

Some people in the neighborhood, however, are not happy about the changes. The owners of the small stores on Tran Phu Street think the mall will take their business. Some of the goods in the new stores will be the same as the ones in the small shops, but the stores in the mall will offer a wider selection of products, some at cheaper prices.

The residents and store owners have been concerned about the new mall for a few months. They have organized a community meeting in order to discuss the situation.

1. True or False? Check (✓). Then correct the false sentences and write them in your exercise book.

T F

a) The mall is open six days a week.

.....

b) There are more than 50 stores in the mall.

.....

c) Everyone in the neighborhood is pleased with the new mall.

.....

d) It will be more comfortable to shop in the mall than in the present shopping area.

.....

e) Some of the stores on Tran Phu Street may have to close.

.....

2. Answer.

a) What is special about the new shopping mall?

Π

b) What facilities are available in the shopping mall?

Π

c) What do the small store owners think about the new shopping mall?

Π

d) What kinds of goods will the stores in the mall offer?

Π

D. WRITING

I. Write the comparative sentences using the cues.

Ex: *My house/ small/ her house*
 → *My house is smaller than her house.*

1. Lan/ tall/ Hoa

.....

2. This book/ thick/ that book

.....

3. The chair/ short/ the table

.....

4. These boxes/ big/ those boxes

.....

5. Miss Trang/ young/ her sister

.....

6. These buildings/ high/ those buildings

.....

7. The boys/ strong/ the girls

.....

8. I/ old/ my brother

.....

II. Make questions with *How* and write the answers using suggestion.

Ex: *Hoa/ go/ the museum/ bike*
 - *How does Hoa go to the museum?*
 → *She goes to the museum by bike.*

1. Nam/ go/ the post office/ bike

.....

2. Nga and Lan/ go school/ school bus

.....

3. your father/ travel/ Ha Noi/ plane

.....

4. the children/ go/ the zoo/ bus

.....
 5. you and your friends/ go/ the stadium/ foot

6. Mrs. Lien/ go/ the market/ motorbike

E. PRACTICE TEST

I. Circle the odd one out.

- | | | | |
|-----------------------|---------------|----------------|-----------------|
| 1. A. late | B. easy | C. homework | D. long |
| 2. A. summer | B. holiday | C. spring | D. fall |
| 3. A. review | B. keen | C. interesting | D. important |
| 4. A. vacation | B. Easter | C. Christmas | D. Thanksgiving |
| 5. A. typical | B. definitely | C. lazy | D. family |
| 6. A. Christmas trees | B. presents | C. flowers | D. wine |

II. Write the sentences using the clues.

Ex: open your mouth Would you open your mouth, please?

1. get on the scales
2. show me the waiting room.....
2. pay me in cash.....
4. pass me the newspaper
5. put this picture on the wall
6. take me a photograph

III. Make question with *How* and write the answers using suggestions.

Ex: old/ you.?!/ ten
 - *How old are you?*
 → *I am ten years old.*

1. tall/ he?!/ one meter and 50 centimeters

2. heavy/ Hoa?!/ 40 kilos

3. high/ these buildings?!/ over 150 meters

4. long/ your dress?!/ 140 centimeters

5. deep/ the lake?!/ about 5 meters

6. wide/ the table?!/ 80 centimeters

7. much/ these shoes?/ eighty thousand dong

.....

8. big/ your house?/ about 160 square meters

.....

IV. Make questions with *What* and write the answers using suggestions.

Ex: the height of the mountain/ over 2,000 meters

- *What is the height of the mountain?*

→ *It's over 2,000 meters.*

1. your age/ ten

.....

2. her family name/ Nguyen

.....

3. his weight/ 45 kilos

.....

4. your brother's height/ one meter and seventy centimeters

.....

5. the length of the river/ about 300 miles

.....

6. the height of that wall/ four meters

.....

7. the depth of the lake/ about five meters

.....

8. the width of the cloth/ one meter and sixty centimeters

.....

V. Give the correct form of tense in the blank.

Ex: She (*come*) _____ tomorrow morning.

She ***will come*** tomorrow morning.

1. Hoa always (*help*) _____ her parents on their farm in her free time.

2. Our summer vacation (*start*) _____ in June and (*last*) _____ for almost three months.

3. What do you like (*do*) _____ during your vacation?

4. It's ten to seven. Hurry up or you (*be*) _____ late for work.

5. We (*go*) _____ swimming every afternoon.

6. Hoa (*have*) _____ breakfast with her uncle now.

7. He (*not come*) _____ to the party tomorrow night.

8. They (*talk*) _____ about Hoa's work at the moment.

VI. Give the correct form of comparative in the blank.

Ex: Nam is _____ than his sister. (*tall*)

Nam is ***taller*** than his sister.

1. Mr. Tan works _____ hours than my father. (*many*)

2. Summer vacation is the _____ vacation. (*long*)
3. Vietnamese students have _____ vacations than American students. (*few*)
4. He drinks _____ wine than Mr. Hai. (*little*)
5. Christmas is one of the _____ vacations in America. (*important*)
6. This old woman has _____ money than all of her daughters. (*much*)
7. Bill is _____ than you. (*good*)
8. These shoes are _____ than those shoes. (*expensive*)

VII. Read the letter then answer the questions below.

July 2nd

Dear Tim,

Thanks for your letter. I am very glad to hear that you are fine. I am fine, too. It's really interesting to know about vacations of American students.

You are right. We have fewer vacations than American students. Each year, we just have about four vacations. We have a day off for Independent Day on September 2nd, two days off on April 30th and May Day. Our most important vacation is Tet. Tet holiday often lasts for nine or ten days. Our longest vacation is summer vacation. It last for almost three months. We usually spend time with our families. We don't have vacation for Easter, Thanksgiving and Christmas, but we also celebrate them.

Please write and tell me your last summer vacation.

Your friend,

Hoa

1. Do Vietnamese students have more or fewer vacations than America students?
.....
2. How many vacations do Vietnamese students have? What are they?
.....
3. Which vacation is the longest?
.....
4. Which vacation is the most important?
.....
5. How long does Tet holiday last?
.....
6. What does Hoa do during her vacation?
.....
7. Do Vietnamese students have Christmas vacation?
.....

Unit 5

NATURAL WONDERS OF THE WORLD

A. PHONETICS

I. Put the words into two groups (/t/ and /st/)

but	lost	hot	best	first	cost
bet	eat	post	host	nest	wet
forest	boot	coast	desert	plaster	boat

/t/	/st/

II. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the others.

- A. finger B. lip C. light D. thin
- A. bean B. pea C. meat D. heavy
- A. desert B. meter C. tent D. never
- A. dozen B. box C. bottle D. body
- A. farm B. bar C. tall D. car

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I. Circle the odd one out.

- A. sit B. book C. open D. dose
- A. live B. open C. twelve D. come
- A. pencil B. teacher C. eraser D. pen
- A. where B. what C. this D. how
- A. desk B. table C. classroom D. board

II. Choose the best answer.

- Sarah is _____ at Chemistry than Susan.
 A. good B. well C. better D. best
- I don't work so hard _____ my father.

- A. so B. as C. than D. more
3. Sam is the _____ student in my class.
A. tall B. most tall C. taller D. tallest
4. No one in my class is _____ beautiful _____ her.
A. as / as B. more / as C. as / than D. the / more
5. Going by train isn't _____ convenient as going by car.
A. so B. as C. more D. A & B are correct.
6. The test is not _____ difficult _____ it was last month.
A. as / as B. so / as C. more / as D. A & B are correct.
7. Peter usually drives _____ Mary.
A. more fast B. fast than C. faster than D. B & C are correct.
8. She cooked _____ than you.
A. well B. more good C. better D. more well
9. This film is _____ interesting than that film.
A. most B. less C. as D. so
10. My salary is _____ his salary.
A. high B. more high C. higher than D. more higher than
11. He works _____ we do.
A. harder B. as hard as C. harder D. so hard as
12. No one in this class is _____ Jimmy.
A. so tall as B. tall than C. the tallest D. more tall than
13. Apples are usually _____ oranges.
A. cheap than B. more cheap C. the cheapest D. cheaper than
14. I know him _____ than you do.
A. better B. more well C. good D. the best
15. Marie is not _____ intelligent _____ her sister.
A. more / as B. so / so C. so / as D. the / of
16. The Sears Tower is _____ building in Chicago.
A. taller B. the more tall C. the tallest D. taller and taller
17. Your bike is 3 times _____.
A. as fastly as mine B. as fast as me C. as fast as mine D. faster than mine
18. The fatter I become, the _____ I run.
A. quicker B. more slowly C. slower D. more fast
19. He learns English _____ than we do.
A. badly B. badlier C. more badly D. worse
20. Their house is _____ beautiful than mine
A. as B. more C. much D. so

III. True or False. Tick the correct box.

True False

1. You must close the door before going out.
2. You mustn't do your homework.

3. You mustn't obey your parents.
4. You must go to school on time.
5. You must walk on the grass.
6. You mustn't shout at me.
7. You must brush your teeth before going to bed.
8. You mustn't eat fruit and vegetables.

IV. Complete the sentences with *must* or *mustn't*.

1. You _____ help your mother with the heavy box.
2. It's very cold. You _____ go out.
3. You _____ look after the house when your parents are away.
4. You _____ wash your face in the morning.
5. You _____ take your umbrella because it's raining.
6. You _____ drink that milk, it's very hot.
7. You _____ make noise in the class.
8. It's dangerous, you _____ touch that wire.
9. You _____ be rude to your teacher.
10. In the class, you _____ study hard.

V. Give the correct form of superlative.

1. This is a **TALL** building.
→ This is the _____ building in London.
2. That was an **EASY** exercise.
→ That was the _____ exercise of the test.
3. This is a **COMFORTABLE** armchair.
→ This is the _____ armchair in this shop.
4. This is a **BIG** cheese burger.
→ This is the _____ cheese burger of the McDonald's Company.
5. That was a very **BAD** conversation.
→ That was the _____ conversation I have had.
6. That was a **DIFFICULT** exercise.
→ That was the _____ exercise of the test.
7. He's got a **GOOD** pen.
→ He's got the _____ pen of the class.
8. This is an **INDIFFERENT** pupil
→ This is the _____ pupil of my class.
9. He is a **FUNNY** boy.
→ He is the _____ boy in the world.
10. He is **LESS** young than the others.
→ He is the _____ young student of my class.

C. READING

I. Choose the word (A, B, C, or D) that best fits each of the blank spaces.

We live in the suburbs, and it's just too (1) _____! There aren't (2) _____ shops, and there are certainly (3) _____ clubs or theaters. (4) _____ a lot of parks, good schools, and very (5) _____ crime: but nothing ever really happens here. I would really love (6) _____ downtown.

(suburb (n) : *ngoại thành*)

- | | | | |
|---------------|------------|--------------|--------------|
| 1. A. noisy | B. noisily | C. quiet | D. quietly |
| 2. A. much | B. many | C. more | D. a lot of |
| 3. A. not | B. nothing | C. none | D. no |
| 4. A. Has | B. Having | C. There is | D. There are |
| 5. A. little | B. less | C. many | D. lots of |
| 6. A. to live | B. living | C. to living | D. a & b |

II. Read the following passage and choose the item (A, B, C, or D) that best answers each of the questions about it.

My neighborhood is very convenient - it's near the shopping center and the bus station. It is also safe. But those are the only good things about living downtown. It is very noisy - the streets are always full of people! The traffic is terrible, and parking is a big problem! I can never park on my own street. I'd like to live in the suburbs.

- What does the word 'convenient' in line 1 mean?

A. close to something	B. beautiful
C. far from other places	D. noisy
- What does the word 'it' in line 2 refer to?

A. the author's neighborhood	B. shopping center
C. bus station	D. downtown
- It's easy to _____.

A. find a place to park	B. live in the suburbs
C. move to another place	D. go to the bus station
- The author _____.

A. likes to live in the suburbs
B. thinks that his/ her neighborhood is too quiet
C. thinks that living in the suburbs is very convenient
D. feels that his/her neighborhood is not safe
- Which of the following is true?

A. The author's neighborhood is inconvenient.
B. The author doesn't want to move to anywhere.
C. It's too difficult for the author to find a place to park his/her car.
D. Living downtown is better than living in the suburbs.

III. Choose the word (A, B, C, or D) that best fits each of the blank spaces.

James: Excuse (1) ____, I'm your new (2) _____, Jack. I just moved in.
 Mrs. Jones: Oh. Yes?
 James: I'm looking for a grocery store. Are there (3) _____ around here?
 Mrs. Jones: Yes, there are some (4) _____ Pine Street.
 James: OK. And is there a Laundromat near here?
 Mrs. Jones: Well, I think there's one across from the shopping center.
 James: (5) _____
 Mrs. Jones: By the way, there's a barber shop in the shopping center, (6) _____
 James: A barber shop?

(laundromat (n): *hiệu giặt tự động* barber shop (n): *hiệu cắt tóc*)

- | | | | |
|-----------------------|-----------------|---------------|----------------|
| 1. A. I | B. me | C. my | D. myself |
| 2. A. neighbor | B. neighborhood | C. nextdoor | D. newcomer |
| 3. A. any | B. anywhere | C. some | D. somewhere |
| 4. A. of | B. at | C. on | D. beside |
| 5. A. You're welcome. | B. Thank you. | C. Excuse me. | D. Never mind. |
| 6. A. neither | B. either | C. too | D. B & C |

D. WRITING

I. Use the structure "What + (a/ an) + adj + noun!" to make exclamative sentences.

Ex: - The girl is very beautiful. → *What a beautiful girl!*

1. The weather is very awful. →
2. The meal is very delicious. →
3. The boy is very clever. →
4. The pictures are very colorful. →
5. The dress is very expensive. →
6. The milk is sour. →

II. Give the correct form of comparison.

0. He is (intelligent) student I have ever met.
 → *He is **the most intelligent** student I have ever met.*
1. It's (difficult) decision I've ever made in years.
 →
2. Mr. Bush is (delightful) person I have ever known.
 →
3. Dick is (careful) of the three workers.
 →
4. Peter is (tall) student in my class.
 →

5. What's (good) film you have ever seen?

→

6. She is (old) child in the family.

→

7. He is (intelligent) student in my class.

→

8. Of the two sisters, Linda is (beautiful).

→

9. It is (interesting) book I have ever read.

→

10. This is (big) house I have ever seen.

→

E. PRACTICE TEST

I. Match column A with column B.

A	B	
1. do	A. sick people	1. _____
2. raise	B. the housework	2. _____
3. grow	C. in a primary school	3. _____
4. work	D. for a newspaper	4. _____
5. take care of	E. vegetables	5. _____
6. write	F. in a factory	6. _____
7. teach	G. cattle	7. _____

II. Use the words in the box to complete the sentences below.

painters doctor teacher farmer journalists dentist pianist

1. She teaches the children in a school. She is a _____.
2. He takes care of people's teeth. He is a _____.
3. They paint pictures. They are _____.
4. He grows vegetables on the farm. He is a _____.
5. She plays piano. She is a _____.
6. He take care of sick people. He is a _____.
7. They write articles for a newspaper. They are _____.

III. Arrange these words in the box to divide 2 groups: Nouns or Adjectives

vegetables party cheap expensive family high dress lovely
apartment awful dinner tub good interesting big suitable

- Nouns: *party*,
- Adjectives: *high*,

IV. Complete the sentences below using the correct form of adjectives.

Ex: - Lan is _____ Hoa. (tall)

Lan is *taller than* Hoa.

- Armchairs are _____ chairs. (comfortable)

Armchairs are *more comfortable than* chairs.

1. A new house is _____ an old one. (expensive)
2. Motorbikes are _____ bicycles. (fast)
3. My television is _____ his television. (modern)
4. Summer is _____ Spring. (hot)
5. Jane is _____ her sister. (beautiful)
6. Skirts are _____ dresses. (cheap)
7. Her English is _____ my English. (good)
8. A bicycle is often _____ a car in busy cities. (convenient)

V. Complete the sentences below using the superlative form of adjectives.

Ex: - Nam is _____ student in his class. (young)

Nam is *the youngest* student in his class.

- These toys are _____ in the toy store. (expensive)

These toys are *the most expensive* in the toy store.

1. Nile River is _____ river in the world. (long)
2. This book is _____ of these books. (interesting)
3. Ho Chi Minh City is _____ city in Viet Nam. (big)
4. They are _____ students in my class. (good)
5. These house are _____ in the village. (beautiful)
6. Winter is _____ season in the year. (cold)
7. Airplane is _____ means of transport. (fast)
8. He is _____ person in the meeting. (important)

VI. Using the words in the box to complete the dialogue and answer the questions below.

What near and grade elder too people's many

Minh: Tell me about your family, Nam.

How (1) _____ people are there in your family?

Nam: There are five. My father, my mother, two sisters (2) _____ I.

Minh: What does your father do?

Nam: He's a dentist. He works in a hospital. He takes care of (3) _____ teeth.

Minh: What about your mother? Is she a dentist, (4) _____?

Nam: No. My mother is a teacher. She teaches in the primary school (5) _____ my house.

Minh: What do your sisters do?

Nam: My (6) _____ sister Ngoc is a painter. She works in a studio. She paints very well.

And Nga, my youngest sister, is a student She is in (7) _____ 4.

Minh: Oh. (8) _____ a happy family! Do you love your family?

Nam: Sure. I love my family very much.

1. What does Nam's father do?

.....

2. Where does he work?

.....

3. What is his mother's job?

.....

4. Where does she teach?

.....

5. What do Ngoc and Nga do?

.....

6. Who is older: Nam or Ngoc?

.....

7. Who is the youngest member in Nam's family?

.....

8. Does Nam love his family?

.....

Unit 6

OUR TET HOLIDAY

A. PHONETICS

I. Put the words into two groups (/ s / and / ʃ /).

special	sure	school	wish	should	show
dish	shopping	rooster	summer	spring	success
blossoms	sound	smile	person	rubbish	rice

/ s /	/ ʃ /

II. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the others.

- A. bread B. coffee C. meat D. tea
- A. bath B. bathe C. great D. make
- A. leave B. read C. ready D. week
- A. hungry B. pupil C. Sunday D. up
- A. but B. come C. so D. much

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I. Choose the word that is different from the rest in each group by circling A, B, C or D.

- A. ill B. sick C. sad D. unwell
- A. doctor B. nurse C. dentist D. teacher
- A. tablet B. chocolate C. medicine D. pill
- A. virus B. flu C. headache D. stomachache
- A. coughing B. sneezing C. disease D. runny nose

II. Choose the best answer.

- Hoa doesn't have friends in Ha Noi.
 A. much B. lots C. a lot D. any

2. How is it from your house to school?
A. often B. many C. far D. distance
3. How old will you on your next birthday?
A. be B. are C. am D. is
4. What lovely living room!
A. a B. an C. the D. -
5. The apartment at number 79 is of the three ones.
A. good B. the best C. best D. better
6. American students take part different activities at recess.
A. at B. on C. to D. in
7. do you study in the library after school? - Once a week.
A. How often B. How far C. How many D. How long
8. Many young people enjoy community service.
A. do B. to do C. doing D. does
9. is your telephone number?
A. When B. Which C. What D. How
10. Her birthday is Friday, August 20th.
A. at B. on C. in D. of
11. you have a test tomorrow morning?
A. Will B. Do C. Are D. does
11. She will have a party her birthday.
A. for B. on C. in D. to
12. What's your?
A. birthday B. day of birth C. date of birth D. birth of day
13. Will he be free? -
A. No, he won't B. No, he doesn't C. No, he isn't D. No, he will
14. We will our old friends next Sunday.
A. to meet B. meet C. meeting D. meets
15. you like a cup of tea?
A. Would B. Will C. What D. does
17. He looks different his father.
A. at B. with C. from D. to
18. Students have two each day.
A. 20 - minutes breaks C. 20 - minute breaks
B. 20 - minute break D. 20 minutes break
19. The United States' Library of Congress is one of the libraries in the world.
A. larger B. largest C. larger than D. large
20. novels are very interesting.
A. These B. This C. That D. It

III. Use “should + verb” to make the sentences.**Ex:** I have a stomachache. (go to the doctor)→ *You should go to the doctor.*

1. I feel very tired. (take a short rest)

.....

2. Hoa has a bad cold. (stay in bed)

.....

3. Minh’s room is very dirty, (clean it every day)

.....

4. We’ll have an English test tomorrow. (learn your lessons carefully)

.....

5. Nga has a headache. (take an aspirin)

.....

6. My teeth aren’t strong and white. (brush them regularly)

.....

IV. Give the correct form of the verbs.

1. They _____ (do) it for you tomorrow.

2. My father _____ (call) you in 5 minutes.

3. We believe that she _____ (recover) from her illness soon.

4. I promise I _____ (return) from school on time.

5. If it rains, he _____ (stay) at home.

6. You _____ (take) me to the zoo this weekend?

7. I think he _____ (not come) back his hometown.

V. Using “should” or “shouldn’t” to make the correct sentences.**Ex:** - You ***shouldn’t study***. (You/study) so hard. Have a holiday.- I enjoyed that play. We ***should go***. (We/go) to the theatre more often.

1. _____ (You/park) here. It’s not allowed.

2. What _____ (I/cook) for breakfast this morning?

3. _____ (You/wear) a raincoat. It’s raining outside.

4. _____ (You/smoke). It’s bad for you.

5. _____ (We/arrive) at the airport two hours before the flight.

6. _____ (I/send) now or later?

7. Do you think _____ (I/apply) for this post?

8. What do you think _____ (I/write) in this space on the form?

9. _____ (I/eat) any more cakes. I’ve already eaten too much.

10. This food is awful. _____ (We/complain) to the manager.

C. READING

I. Fill in the blank with a suitable word.

I think Tet holiday is the (1) important celebration in Vietnam because it is an occasion for family-reunion, for human love and for better hope. All of (2) seem to forget the hatred, bad lucks and then try to be nice (3) others. Everyone is eager to take (4) in many special activities, which are expected to bring (5) lucks and success in the New Year. Tet is also the time for us to relax and enjoy our special foods, (6) atmosphere (7) a hard-working year.

II. Frank is cooking. Give the useful advice using “you should” or “you shouldn’t” and notes in the box.

- Don't leave the beef in the oven for more than one hour.*
- Cut the onions as thin as possible.*
- Use fresh herbs and fresh vegetables.*
- Don't put in too much salt and chilies.*
- Wait until the water boils before you put the vegetables into it.*
- Heat the oven before you put the beef in.*
- Cut the beef into a lot of equal slices.*

1. You shouldn't leave the beef in the oven for more than one hour.
2. _____ the onions as thin as possible.
3. _____ fresh herbs and fresh vegetables.
4. _____ in too much salt and chilies.
5. _____ until the water boils before you put the vegetables into it.
6. _____ the oven before you put the beef in.
7. _____ the beef into a lot of equal slices.

D. WRITING

I. Make the correct sentences using suggestions.

1. She/ hope/ that/ Mary/ come/ party/ tonight.
.....
2. I/ finish/ my report/ 2 days.
.....
3. If/ you / not/ study/ hard/,/ you/ not/ pass/ final/ exam.
.....
4. You/ look/ tired,/ so/I/ bring/ you/ something/ eat.
.....
5. you/ please/ give/ me/ lift/ station?
.....

II. Make questions with the underlined words.

1. Our school year starts on September 5th.

.....

2. Summer vacation lasts for three months.

.....

3. The longest vacation is summer vacation.

.....

4. I usually visit my grandparents during my vacation.

.....

5. My mother works eight hours a day.

.....

6. Mr. Robinson is an English teacher.

.....

E. PRACTICE TEST**I. Give the correct form of the verbs in the simple future.**

- _____ (they / come) tomorrow?
- When _____ (you / get) back?
- If you lose your job, what _____ (you / do)?
- In your opinion, _____ (she / be) a good teacher? -
- What time _____ (the sun / set) today?
- _____ (she / get) the job, do you think?
- _____ (David / be) at home this evening?
- What _____ (the weather / be) like tomorrow?
- There's someone at the door, _____ (you / see) it?
- How _____ (he / get) here?

II. Fill in the blank with *should* or *shouldn't*

Ex: Children ***should*** drink lots of milk.

- You _____ help your mother with the housework.
- _____ I go to the doctor? – Yes, you _____ .
- Students _____ go to school late.
- She _____ brush her teeth after every meal.
- You _____ drink beer. It's not good for your health.
- _____ they stay up late? – No, they _____ .
- We eat a lot of fruit and vegetables.
- Children _____ work too much.

III. Complete the passage with the words in the box.

titles order it find should are both librarian show

How do you (1) _____ a book in the library? You (2) _____ look in the card index. These card (3) _____ the subjects. They are in alphabetical (4) _____. There (5) _____ two sets of cards in the library. One is authors and the other is (6) _____. If you know (7) _____ the author's name and the title of the book, you can find (8) _____ very easy. If the book isn't on the shelf, ask the (9) _____ to get it for you.

- card index (n): *bộ phiếu thư mục*

- title: *tên sách*

- author (n): *tác giả*

IV. Fill in the blanks with right prepositions.

- Lan has English class _____ 8.40.
- Will you be home _____ dinner tonight?
- History and Geography books are _____ the rack _____ the middle.
- Would you like to go _____ the museum?
- Ba is good _____ Math.
- They often play catch _____ recess.

V. Complete the sentences using: *more ... than; fewer ... than; less ... than*

Ex: He works 72 hours a week. His wife works 56 hours a week.

→ He works *more* hours *than* his wife.

→ His wife works *fewer* hours *than* he.

- I have 20 books. My friend has 18 books.
→ My friend has _____ books I.
→ I have _____ books _____ my friend.
- Lan drinks two glasses of milk a day. Nga drinks three glasses of milk.
→ Nga drinks _____ milk _____ Lan.
→ Lan drinks _____ milk _____ Nga.
- Hoa has four vacations a year. Tim has six vacations a year.
→ Hoa has _____ vacations _____ Tim. :
→ Tim has _____ vacations _____ Hoa.
- Tan eats two slices of beef. Ba eats one slice of beef.
→ Ba eats _____ beef _____ Tan.
→ Tan eats _____ beef _____ Ba.
- Mr. Tuan has four days off a month. His wife has eight days off a month.
→ Mr. Tuan has _____ days off _____ his wife.
→ Mr. Tuan's wife has _____ days off _____ he.
- Thu spends fifty thousand dong a week. Loan spends seventy thousand dong a week.
→ Loan spends _____ money _____ Thu.
→ Thu spends _____ money _____ Loan.

VI. Give the correct form of the verbs then answer the questions.

From about nine in the morning until four in the afternoon, Mr. Tuan (work) _____ in the fields with his brother. They (grow) _____ some rice, but their main crop (be) _____ vegetables. From twelve to one o'clock, Mr. Tuan (rest) _____ and (eat) _____ lunch. At four in the afternoon, they (come) _____ back home. Mr. Tuan (feed) _____ the

animals again. Then he (clean) _____ the buffalo shed and the chicken coop. His work usually (finish) _____ at six.

1. What does Mr. Tuan do from nine in the morning until four in the afternoon?

.....

2. Who does he work with?

.....

3. What do they grow?

.....

4. What is their main crop?

.....

5. What does Mr. Tuan do from twelve to one o'clock?

.....

6. What time do they come back home?

.....

7. What time does his work usually finish?

.....

TEST YOURSELF 2

I. Choose the best answer.

1. _____ the spring. I love all flowers.
 A. I like B. I'd like C. I need D. I'd want
2. Jack often goes _____. He likes winter.
 A. skiing B. to ski C. ski D. skies
3. What is the _____ of that river?
 A. long B. wide C. length D. heavy
4. There are _____ girls in his class.
 A. not B. no C. none D. any
5. _____ she plays the piano!
 A. How beautiful B. How beautifully C. What good D. What well
6. Who is that old man _____ the big nose?
 A. of B. by C. with D. from
7. I don't want much sugar in coffee. Just _____, please.
 A. little B. a little C. few D. a few
8. The weather is _____ today than yesterday.
 A. much better B. very better C. too better D. so better
9. The teacher wants _____ stay here after school.
 A. that you B. for you C. you to D. you
10. There is too much noise in this room now. I can't understand what _____.
 A. is the teacher saying B. the teacher is saying
 C. the teacher says D. does the teacher say

II. Rewrite sentences as directed.

1. Whose book is this?
 Who
2. How much is that pen?
 How much does..... ?
3. How heavy are you?
 How much
4. Lam is Mrs. Hoa's son
 Mrs. Hoa
5. Mr. Ba is the owner of this house.
 This house

III. Supply the correct form of the words.

1. What is the (high) _____ of that mountain? - About 2000 meters.
2. Lan is the (small) _____ of the three girls.
3. Jane is the (young) _____ of the two girls.

4. The country is (quiet) _____ than the city.
5. Which color do you like (good) _____?
6. We must (take) _____ an umbrella. It (rain) _____.
7. The weather is becoming (cold) _____.
8. He (stay) _____ there for two days when he comes there.
9. My best friend (write) _____ to me every week.
10. You can borrow my umbrella. I (not need) _____ it at the moment.

IV. Each sentence has a mistake. Find and correct it.

1. One of my brothers have two eggs and some bread for breakfast
2. Our teacher gives us much homework today
3. My family is traveling to Ho Chi Minh City by a bus
4. Most people doesn't go to work on Sunday
5. Our classroom is on the two floor
6. His sister often goes to school with an orange small bag
7. Mai always helps her mother in the housework
8. Would you like an apples or any orange juice?
9. A lot of my friends play soccer, but not much of them play tennis
10. Vy is a very good tennis play. She plays for the school team

V. Complete the passage with the suitable words.

I have a very close friend. His name is Phong. He is eleven years old (1) _____ he is in grade six. He (2) _____ speak English. He has English (3) _____ Tuesday, Thursday and Friday. He can also (4) _____ the piano. In his room, (5) _____ is a piano and some books. Every day he gets up at six. He (6) _____ breakfast at six thirty and goes to school at a (7) _____ to seven. He has his (8) _____ from seven fifteen to eleven thirty. Then he (9) _____ back home and has lunch at twelve o'clock. It's three o'clock in the afternoon now and Phong, is in his room. He (10) _____ doing his homework.

VI. Rewrite the following sentences without changing the meaning.

Ex: My family has four people.

→ There *are four people in my family*.

1. Is there a colorful picture in your room?
Does
2. Peter is best at English in his class.
Nobody
3. Let's have a picnic in the park on the weekend.
Why
4. My house is near the supermarket.
My house is not
5. How much are these red notebooks?
What
6. Many people walk to work for their health.
Many people go

VII. Make sentences

1. John / always feel happy / when / come home.

.....

2. The party / start / seven?

.....

3. She / buy / food / drink / the party.

.....

4. She / standing / the right / her house / now.

.....

5. That apartment / most suitable / their family.

.....

VIII. Make meaningful sentences using the following cues.

1. What time / Nga / get / morning?

.....

2. You / can / games / afternoon / but / must / homework / evening.

.....

3. Lan / walk / ride / bike / school?

.....

4. When / it / hot / we / often / go / swim.

.....

5. What / there / front / your house?

.....

6. If / you / not feel / well / should / see / doctor.

.....

7. What color / your baby / eyes?

.....

8. Hoa / learn / languages / bad.

.....

IX. Give the correct words.

1. You must be _____ when you cross the road.

CARE

2. The most popular after-school _____ in our country are football, badminton and basketball.

ACT

3. September is the _____ month of the year.

NINE

4. Today we have literature, _____ education and history.

PHYSICS

5. Minh is _____ at English than I am.

GOOD

6. English is an _____ and important subject.

INTEREST

7. The library in our city has over 50 _____.

EMPLOY

8. My birthday is on the _____ of September.

TWENTY

9. My parents work at a Secondary School. They are _____ of English.

TEACH

10. I visit my grandparents _____ a month.

ONE

Unit 7

TELEVISION

A. PHONETICS

I. Put the words into two groups (/ θ / and / ð /).

<u>both</u>	<u>th</u> ree	<u>th</u> eme	<u>th</u> ing	<u>th</u> oo <u>th</u>	<u>th</u> ose
<u>th</u> eater	ba <u>th</u> room	<u>th</u> an	<u>th</u> under	<u>th</u> ere	<u>th</u> rilling
mo <u>th</u> er	fe <u>th</u> er	bir <u>th</u> day	<u>th</u> e	wea <u>th</u> er	ea <u>th</u>

/ θ /	/ ð /

II. Choose the word whose underlined part is pronounced differently.

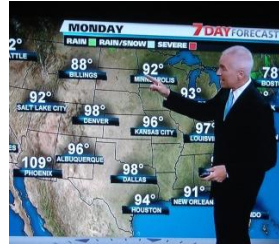
- A. bed B. setting C. decide D. get
- A. easy B. eat C. learn D. tea
- A. sit B. in C. if D. fine
- A. child B. watch C. chin D. school
- A. come B. no C. open D. home

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I. Circle the odd out.

- A. went B. wrote C. played D. clean
- A. museum B. place C. swimming pool D. school
- A. spring B. going C. doing D. swimming
- A. a fever B. a cough C. a stomachache D. a letter
- A. cool B. hot C. weather D. cold

II. Give the names of the following, then read the words aloud (the first letter of each word is given).



1. e _____ 2. t _____ 3. w _____ 4. r _____

III. Choose the best item among A, B, C or D to complete the sentences.

- _____ is the most expensive city in the world? - I think it's Tokyo.
A. What B. Where C. When D. How
- _____ is your favorite tennis player? – I don't like tennis.
A. Where B. Who C. How often D. How long
- My brother can't swim _____ he's afraid (sợ) of water.
A. because B. and C. but D. so
- My sister likes going to the cinema _____ I like watching TV at home.
A. and B. but C. because D. or
- _____ pen is this? Can I borrow it?
A. Whose B. Whom C. Who D. Which
- _____ are you going to invite to your party next week?
A. What B. Who C. Whose D. Where
- _____ did you spend in Hanoi? – One week.
A. How many B. How much C. How long D. How often
- _____ is a person who reads a report in the program.
A. A weatherman B. A comedian C. A newsreader D. A guest
- We use a _____ to change the channels from a distance.
A. remote control B. TV schedule
C. newspaper D. volume button
- I want to watch the cartoon _____ I turn on the TV.
A. but B. so C. although D. because
- Jerry is a(n) clever little mouse.
A. small B. special C. intelligent D. special
- 'Let's learn' teaches children to study Maths. It's an _____ program.
A. live B. popular C. entertaining D. educational
- _____ Mai and Lan are interested in listening to music.
A. Because B. Both C. Neither D. So
- The book is _____ the adventure of three close friends.
A. on B. from C. at D. about
- They invite special _____ to appear in the show.
A. character B. guests C. foxes D. audiences

16. Millions of children _____ the world enjoy the show.
A. all B. in C. around D. over
17. The game show this week will test you general _____ about Amazon jungle.
A. schedule B. knowledge C. fact D. adventure
18. The program can both _____ and entertain young audiences.
A. educated B. education C. educational D. educate
19. The _____ I like best is Xuan Bac.
A. comedy B. comedian C. fun D. funny
20. Where are the children? They _____ in the yard.
A. play B. are playing C. is playing D. plays

IV. Fill in the blank with *What, Where, When, Why, Who, How, How far.*

Ex: *What* is your name? - My name's Trung.

- _____ is your family name? - It's Nguyen.
- _____ old are you? - I'm thirteen.
- _____ do you live? - On Nguyen Trai Street.
- _____ do you live with? - My parents.
- _____ is it from your house to school? - About three kilometers.
- _____ do you go to school? - By bus.
- _____ do you go to school? - At half past six.
- _____ are you late? - Because I miss the bus.

V. Fill in the blank with *although, and, because, but, or, since, so, unless, until, when.*

- Things were different I was young.
- I do it I like it.
- Let us wait here the rain stops.
- You cannot be a lawyer you have a law degree.
- She has not called she left last week.
- I saw him leaving one two hours ago.
- This is an expensive very useful book.
- We were getting tired we stopped for a rest.
- He was angry he heard when happened.
- Walk quickly you will be late.
- He had to retire of illness.
- We will go swimming next Sunday it doesn't rain.
- I heard a noise I turned the light on.
- Would you like a coffee tea?

VI. Complete the following sentences with the words in the box.

and but so because although

- Children love cartoons _____ they make them feel happy.
- _____ the newsreader speaks really fast, my father can hear everything.
- The animal programme is late _____ I can't wait for it.

4. Some game shows are popular, _____ I never watch them?
5. My sister is a weatherwoman, my father is a newsreader.

C. READING

I. Fill in each blank with one suitable word in the box to complete the passage.

world	studio	programmes	laugh
meet	competition	entertainment	comedians

There are many TV programmes for children that offer interesting channels for (1) _____ and learning. When watching the (2) _____, children can visit far-away lands, (3) _____ interesting people, learn about the (4) _____ around them, (5) _____ with the (6) _____ and be entertained by the funny and colourful cartoons. Children can also participate in a TV (7) _____ or become a guest at the (8) _____ of a programme.

II. Read the passage and do the tasks below.

WHO WANTS TO BE A MILLIONAIRE?

One of the most popular quiz programmes on television in the world is called *Who Wants To Be A Millionaire?* In Britain, the quiz master is Chris Tarrant. He asks the contestants fifteen questions. The first questions are easy but later they are more difficult. If you can answer the fourteenth question, you can win £500,000. You can win a million pounds if you can answer the last question. Of course, the last question is very difficult.

All the questions on *Who Wants To Be A Millionaire?* are multiple-choice questions. After you hear the question, you see four answers. Only one answer is correct. You have to choose the correct answer. If you don't know the answer to a question, there are three ways you can get help: you can ask the quizmaster to take away two wrong answers; you can ask the studio audience which answer is right; or you can telephone a friend and ask for help. You can only do these things once. Very few people win the million pounds. The first person won a million pounds one year after the programme started.

Today, *Who Wants To Be A Millionaire?* can be seen in more than 100 countries and is now the world's most popular quiz programme.

1. Who is the quizmaster in Britain?
 A. Chris Tarrant B. Chris Tarrante C. Peter Tarrant D. Tarrant
2. How many questions do you have to answer?
 A. 12 B. 13 C. 14 D. 15
3. How much do you win for the fourteenth question?
 A. 300.000 B. 400.000 C. 500.000 D. 600.000
4. How many ways can you get help?
 A. one B. two C. three D. four

D. WRITING

I. Make sentences using the future simple tense: will + verb (inf. without to).

Ex: I/ go/ the supermarket/ tomorrow

I'll go to the supermarket tomorrow.

1. We/ travel/ Nha Trang/ next week

.....

2. Nga and Lan/ visit/ their grandparents

.....

3. They/ go/ the movies/ tonight

.....

4. Hoa/ have/ lots of friends/ soon

.....

5. I/ come/ after lunch

.....

6. He/ see/ you/ tomorrow afternoon.

.....

7. My father/ be free/ at 7.30 this evening

.....

8. The students/ go camping/ next Sunday

.....

II. Make the sentences using a conjunction: *but; and; or; so*.

1. We know him. We know his friends.

.....

2. The coat was soft. The coat was warm.

.....

3. It is stupid to do that. It is quite unnecessary.

.....

4. I wanted to go. He wanted to stay.

.....

5. Your arguments are strong. They don't convince me.

.....

6. You can go there by bus. You can go there by train.

.....

7. I was feeling tired. I went to bed when I got home.

.....

E. PRACTICE TEST

I. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the other words in each group.

- | | | | |
|-----------------|-----------|------------|--------------|
| 1. A. tiger | B. wife | C. fire | D. wisdom |
| 2. A. soccer | B. notice | C. photo | D. grocery |
| 3. A. character | B. school | C. teacher | D. chemistry |
| 4. A. earth | B. earn | C. heart | D. heard |
| 5. A. type | B. fly | C. early | D. recycle |

II. Make questions for the underlined words or phrases.

Ex: I get up at six every day.

→ *What time do you get up every day?*

- The party will start at seven o'clock in the morning.
.....?
- I'm talking to Mrs. Nga.
.....?
- It's five kilometers from our house to the mountain.
.....?
- Her family name is Tran.
.....?
- They live at 83 Son Tay Street.
.....?

III. Fill in the blank with will or won't.

Ex: Will you go to the party tonight? No, I won't.

- _____ Nam play basketball? - Yes, he _____.
- _____ Hoa come here? - No, she _____.
- _____ they travel to Ha Noi next week? - No, they _____.
- _____ you see her? - Yes, I _____.
- _____ your brother be busy tomorrow? - No, he _____.
- _____ Nam and Ba meet at seven o'clock? - Yes, they _____.
- _____ you go fishing next Sunday? - No, we _____.
- _____ An call you back? - Yes, he _____.

IV. Using "What, Where, When, Who, Why, How, What time" to complete the sentences below.

Ex: What will you do tonight? I will do my homework.

- _____ will they do tomorrow afternoon? - They will play tennis.
- _____ will go camping next Sunday? - Nam and Quang will.
- _____ will we meet? - We will meet at Lan's house.
- _____ will you be back? - I will be back at eight o'clock.
- _____ will she go to the zoo? - She will go by bus.

6. _____ will your father travel to Ha Noi? - He will travel next week.
7. _____ will Nam go to bed early tonight? - Because he will have a test tomorrow.
8. _____ will you go next summer vacation? - I will go to Nha Trang.

V. Arrange the suitable dialogue.

- _____ This is Nga. When will she come back?
- _____ Hello. Can I speak to Trang?
- 1 Hello. This is 8 630 842.
- _____ She'll be back at about half past four.
- _____ I'm sorry. She's out at the moment. Who is calling?
- _____ all right. Please tell her I'll call again at five.
- _____ Thank you. Goodbye.
- _____ OK. I'll tell her.
- _____ Bye.

VI. Fill in the blank with the words in the box.

Where When Will Would is Who at see

- Mai: Hello. This is 8 942 810.
- Phong: Hello. (1) _____ that Mai?
- Mai: Yes. (2) _____ is this?
- Phong: It's me, Phong. (3) _____ you be free tomorrow afternoon?
- Mai: Yes, I will.
- Phong: (4) _____ you like to play tennis?
- Mai: Sure. (5) _____ will we play?
- Phong: We'll play at Lan Anh court.
- Mai: (6) _____ will we meet?
- Phong: We'll meet (7) _____ three o'clock.
- Mai: OK. I'll (8) _____ you tomorrow.

Unit
8

SPORTS AND GAMES

A. PHONETICS

I. Put the words into two groups (/ eə / and / iə /)

<u>ear</u>	<u>there</u>	<u>here</u>	<u>fair</u>	<u>where</u>	<u>air</u>
<u>chair</u>	<u>dear</u>	<u>share</u>	<u>wear</u>	<u>appear</u>	<u>year</u>
<u>series</u>	<u>fear</u>	<u>pair</u>	<u>cheer</u>	<u>idea</u>	<u>near</u>

/ eə /	/ iə /

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I. Circle the odd out.

- A. stadium B. yesterday C. tomorrow D. Monday
- A. left B. turn C. right D. ahead
- A. played B. stayed C. listened D. weekend
- A. bus stop B. far C. airport D. railway station
- A. him B. she C. they D. we

II. Find the words or phrases from the box into the correct column.

camping	soccer	shopping	fishing	aerobics
jogging	badminton	tennis	swimming	table tennis
cycling	housework	volleyball	homework	video games

do	go	play

III. Choose the best answer.

1. I born on the first of May.
A. were B. was C. are D. is
2. The enemy by night.
A. attack B. attacks C. attacked D. did attack
3. Mind about what I just now.
A. said B. say C. did say D. didn't say
4. Did you ever of such a thing?
A. hear B. hears C. heard D. heart
5. He some eggs to make cakes.
A. buys B. buy C. buied D. bought
6. There any eggs in the packet when I the kitchen.
A. was/ come B. were/ come C. was/ came D. were/ came
7. I a English course to improve all the skills.
A. not joined B. joined C. did joined D. join
8. We to our friend last night.
A. spoke B. speak C. speaked D. spoken
9. We and lunch at the cafeteria with them.
A. talked/ have B. talked/ had C. talk/ had D. talked/ have
10. you attend yoga class when I at home?
A. Did/ stayed B. Didn't/ didn't stayed
C. Did/ didn't stayed D. Did/ stayed
11. I his car to work while he was sleeping.
A. drive B. drove C. driving D. driven
12. The man the door and pieces of paper.
A. open/ thrown B. opened/ threw
C. opened/ thrown D. open/ throw
13. He them into a room.
A. led B. lead C. leaded D. leads
14. He off his hat and into the room.
A. take/ went B. take/ go C. taken /go D. took/ went
15. The meeting 5 minutes ago.
A. finished B. finish C. did not finish D. did finish
16. When she the report?
A. do/ finish B. did/ finished C. did/ finish D. didn't/ finished
17. I my close friend a cushion for her chair yesterday.
A. gave B. give C. gived D. given
18. Hoa's neighbor her and then it very well.
A. helped/ fits B. helped/ fit C. help/ fitted D. helped/ fitted

19. I what teacher in the last lesson.
 A. didn't understand/ said B. didn't understood/ said
 C. understand/ say D. understood/ say
20. Yesterday, I to a souvenir shop near the exit of the aquarium.
 A. go B. gone C. went D. goes

IV. Complete the sentences with the correct form of *do* or *play*.

1. Do you often _____ exercises?
2. My Dad _____ exercises football for the town team when he was young.
3. My sister enjoys _____ exercises table tennis in her free time.
4. My brother _____ basketball for the school team.
5. We _____ gymnastics at school yesterday.
6. I like _____ tennis.
7. My friend _____ judo twice a week.
8. My mother _____ yoga at the new sports centre.

V. Complete the following sentences with the correct form of the verbs in brackets.

1. I (not be) _____ very happy yesterday.
2. The people in the café (not be) _____ friendly when I was there yesterday.
3. I (leave) _____ my school bag at school this morning.
4. It (be) _____ a great film in 2001.
5. Our teacher (tell) _____ us to be quiet yesterday.
6. I went to the shop but I (not have) _____ any money.
7. Susan (not know) _____ about the exam and she did very badly.
8. I (buy) _____ a ticket for the football match yesterday.

VI. Complete the following sentences with the past form of the verbs in box.

close	ask	laugh	jump	rescue
start	stop	walk	try	study

1. My father _____ Math at university.
2. We were very tired so we _____ walking.
3. I _____ to pick the bag up, but it was very heavy.
4. The firemen _____ the woman from the burning house.
5. The cat _____ up into the tree.
6. After the film, we _____ home.
7. It was very cold so we _____ the window.
8. You are late! The lesson _____ ten minutes ago.
9. The teacher _____ a lot of questions yesterday.
10. The programme was very funny, we _____ a lot.

C. READING

I. Put the correct form of the following verbs in the correct blanks to complete the letter.

not get back	take	decide	find	hire	dive
do	arrive	get up	not be	stop	go

Dear Ha,

Hi, I'm on holiday in Nha Trang with the Robinson. We (1) last Saturday. The first day the weather (2) very nice, so we (3) some sightseeing. I (4) lots of photographs. On Monday, we (5) a car and (6) out into the country. We (7) for lunch at a lovely little village and then in the afternoon we (8) a beautiful beach. Last night (9) to the cinema. We (10) till about 11p.m, so we (11) late this morning and we (12) to have a relaxing day by the hotel swimming pool. So that's where I am now. Love,

An

II. Fill in the blank with a suitable word.

"Do you like sport?" You can hear this (1) _____ very often. Many people answer "yes, I do", and (2) _____ think about watching a game of football at a stadium, or (3) _____ TV while sitting in a comfortable armchair. But watching sport events and going in for sport (4) _____ two different things. Let's hope that you prefer the second.

Sport holds (5) _____ important place in our life. When you listen to the radio early in the morning, you can always (6) _____ sports news. When you open a newspaper, you will always find (7) _____ about some game or other or an article about your favourite kind of sport. Especially interesting stories are (8) _____ famous men or women in the world of sport, how they became champions and about (9) _____ plans for the futures.

Television programmes about (10) _____ are also very popular, and you can watch something interesting practically every day.

III. Fill in the blank with a suitable word.

open	forget	come	be	bring	have	turn	wait	make
-------------	---------------	-------------	-----------	--------------	-------------	-------------	-------------	-------------

Dear John,

___ Come ___ and see me next weekend. I'm staying in a house by the sea. Don't (1) ___ to bring your swimming costume with you! It isn't difficult to find the house. When you get to the crossroads in the town, (2) _____ right and drive to the end of the road. (3) ___ careful because it is a dangerous road! (4) _____ some warm clothes with you because it is cold in the evenings here. If I am not at home when you arrive, don't (5) ___ for me. The key to the house is under the big white stone in the garden. (6) _____ the front door and (7) _____ yourself a cup of tea in the kitchen! (8) _____ a good journey!

Best wishes,

Vinh

D. WRITING

I. Write the questions for the underlined words or phrases.

Ex: I get up at six every day.
 → *What time do you get up every day?*

1. Minh brushes his teeth twice a day.
 →
2. Simon is in a lot of pain now because he has a toothache.
 →
3. I felt sick after eating that food.
 →
4. Nga went to see the dentist last week.
 →
5. Dr Lai will check your teeth.
 →
6. It took Dr Phong 10 minutes to fill Van's tooth.
 →
7. My brother is going to the hospital.
 →
8. Mr. Cuong did morning exercises at 5.30 yesterday.
 →
9. Hoa received her aunt's letter five days ago.
 →
10. There are twelve students in Lien's class having toothache.
 →

II. Fill in the blank using the words in the box.

Turn left	Come in	Don't wait	Don't forget
Stop the car!	Help me!	Have	Don't listen
Pass	Don't be late!	Open	Come
Catch	Take		

1. Don't wait for me. I'm not coming tonight.
2. _____ an umbrella with you. It's raining.
3. _____ a rest. You look tired.
4. _____ at the end of the street.
5. _____ I can't swim!
6. _____ to take your passport.
7. _____ There's a mouse in the road.
8. _____ to my cocktail party, please.
9. _____ your books at page 15.

10. _____ the salt, please.
11. _____ to that record. It's terrible.
12. _____ The train leaves at 8 o'clock.
13. _____ and have a glass of lemonade.
14. _____ the first train in the morning.

III. Rewrite the following sentences, using the structure of imperative.

Ex: You should go to bed early. Go to bed early.
 You should not stay up late. Don't stay up late.

1. You should brush your teeth after meals.

2. You should not play soccer in the street.

3. You should wash and iron your own clothes.

4. You should not eat too much candy.

5. You should wash your hands before meals.

6. You should not worry about the examination.

7. You should tidy your room every day.

8. You should not forget to write to your parents.

E. PRACTICE TEST

I. Give the correct form of the verbs in the past tense.

- | | |
|----------------|-----------------|
| 1. do _____ | 11. buy _____ |
| 2. teach _____ | 12. have _____ |
| 3. send _____ | 13. take _____ |
| 4. spend _____ | 14. go _____ |
| 5. begin _____ | 15. make _____ |
| 6. cut _____ | 16. think _____ |
| 7. put _____ | 17. see _____ |
| 8. give _____ | 18. eat _____ |
| 9. write _____ | 19. sing _____ |
| 10. be _____ | 20. wear _____ |

II. Arrange the verbs pronouncing “ed”.

listened	wrapped	painted	raised	looked
needed	visited	rained	watched	opened
helped	seemed	learned	practiced	stopped
remembered	worked	rented	arrived	talked
lived	liked	invited	received	washed

/id/

t/

/d/

_____	_____	_____
_____	_____	_____
_____	_____	_____
_____	_____	_____
_____	_____	_____
_____	_____	_____
_____	_____	_____

III. Give the correct form of the verbs.

A.

Lan: Where (1. you/spend) _____ your summer vacation, Hoa?
 Hoa: I (2. go) _____ to Tri Nguyen Aquarium in Nha Trang with my family.
 Lan: What (3. you/see) _____ there?
 Hoa: I (4. see) _____ a lot of types of fish and turtles.
 Lan: (5. you/buy) _____ any souvenirs?
 Hoa: Yes, I (6. buy) _____ several beautiful souvenirs for my friends in the souvenir shop. I also (7. get) _____ a big shell for myself. I (8. enjoy) _____ the trip very much.

B.

Nam: How (1. be) _____ your trip to Da Lat last week, Ba?
 Ba: It (2. be) _____ great. I (3. enjoy) _____ it very much.
 Nam: What (4. you/do) _____ there?
 Ba: I (5. visit) _____ Love Valley, Xuan Huong Lake, and some famous pagodas. I also (6. have) _____ a boat trip on Tuyen Lam Lake.

IV. Fill in the blank with the correct form of the verbs in the box.

start	have	take	eat	stop	return
buy	meet	travel	move	tell	

- My family _____ to this apartment three years ago.
- My uncle _____ me to the zoo last Sunday.
- Nam _____ a party at that restaurant on his birthday last Saturday.
- I _____ a lot of gifts for my family when I _____ to Singapore last month. .
- I _____ to Nha Trang last week by train.
- I _____ a lot of ice-cream last night, that’s why I have a stomachache now.
- It _____ to rain heavily on my way home so I _____ at a bus stop.

8. This morning I _____ one of my old friends on the way to school. She _____ me about her new job.

V. Choose the right answer.

1. (Were/ Was) _____ the weather nice yesterday?
2. Did you (get up/ got up) _____ late this morning?
3. (Were/ Was) _____ you born in 1997?
4. Did you (have/ had) _____ a pizza for lunch yesterday?
5. Did you (go/ went) _____ to Nha Trang last summer?
6. Ba is a good friend of (me/mine) _____
7. Was Lan at the movie theater last night? - Yes, she (was/ did) _____.
8. (Were/ Did) _____ the Browns return to Ha Noi by train?
9. We went to Hue (by/ on) _____ plane.
10. Hoa learned how (using/ to use) _____ a sewing machine.

Unit 9

CITIES OF THE WORLD

A. PHONETICS

I. Which word has the underlined part that is pronounced differently from the others?

1. A. home B. come C. open D. cold
2. A. opens B. gets C. kicks D. speaks
3. A. lunch B. watch C. teacher D. architect
4. A. city B. family C. fifteen D. telephone
5. A. numer B. plum C. put D. but

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I. Find which word does not belong to each group.

1. A. sunny B. beaches C. kitchen D. supermarket
2. A. big B. tall C. wide D. expensive
3. A. market B. memorial C. park D. suburb
4. A. boring B. exciting C. convenient D. interesting
5. A. cross B. turn C. straight D. buy

II. Choose the best answer to fill in each blank.

1. This is the most interesting novel _____
A. I've read B. I had read C. I've never read D. I've ever read
2. I haven't seen you _____.
A. since a long time B. for ages
C. ages D. for long existence
3. It _____ every day so far this week.
A. rained B. has rained C. rains D. is raining
4. I _____ any letter from him yet.
A. haven't received B. will receive
C. don't receive D. didn't receive
5. We _____ to Da Lat several times. It's a foggy city.
A. were B. have been C. were being D. had been
6. I haven't met him since he _____ school.
A. left B. was leaving C. had left D. was left

7. My uncle _____ on this farm since he was 20.
A. has worked B. have worked C. worked D. was working
8. He _____ London 2 years ago and I _____ him since then.
A. left/ hadn't seen B. left/ haven't seen
C. was living/ haven't seen D. left/ didn't seen
9. By the time Tom got back, Peter _____.
A. have gone B. went C. will go D. had gone
10. She _____ in Hue for twenty years.
A. lives B. has lived C. lived D. will live
11. It was the most exciting film I _____.
A. never saw B. ever saw C. had ever seen D. have ever seal
12. They have been in love with each other _____ they were young.
A. while B. until C. for D. since
13. I _____ the money from him yet.
A. haven't received B. don't receive
C. will receive D. am receiving
14. They _____ for nearly 50 years.
A. marry B. have been married
C. married D. will marry
15. How many times _____ there so far? A few times.
A. have you been B. would you be
C. were you D. had you been
16. It's at least a month since _____ Tom.
A. I last seen B. I last see C. I have last seen D. I last saw
17. We _____ almost every lesson in this book so far.
A. study B. studies C. has studied D. have studied
18. We _____ that television program.
A. never watch B. not never watch
C. have never watched D. has never watched
19. Up to then, I _____ such a big fire.
A. have never seen B. had never seen
C. never seen D. never see
20. I _____ her since I _____ a student.
A. know/ am B. knew/ was
C. have known/ am D. have known/ was
21. _____ get tired of answering the same questions every day?
A. Have you ever B. Had you ever
C. Do you ever D. Are you ever
22. She _____ working on that manuscript for 2 year now.
A. will be B. has been C. had been D. is

9. We (be) _____ pen pals for a long time.
 10. They (stay) _____ here since last week.

V. Find and correct the mistakes.

- The flight to Vientiane have departed.
- She hasn't finish the letter.
- I forget that girl's name already.
- Fred's brother just graduates from university.
- I am trying to learn English for years.
- I have been waiting for two hours, but she not come yet.
- She reads all the works of Dickens. How many have you read?
- I wait hare nearly half an hour for my gir-friend Joana; do you think she forgets to come?
- Mary rests in the garden all day because she is ill.
- Although John has been studying at the university for five years he have not got his degree yet.

C. READING

I. Read the passage and choose the best answer (A, B or C) to each statement.

Da Nang is one of the most peaceful cities in Viet Nam with a lot of beautiful beaches. This is a wonderful place for those who love seas and enjoy fresh air. Life here is not so busy as that in Ho Chi Minh City. It is not only a beautiful city but also a safe place to live in. Every evening, after work, you can easily catch the sight of families riding to the beach, leaving their motorbikes. They believe that their vehicles will still be there when they come back. There is no beggar here and the air is fresh. Another good thing is the food. If you love sea food, Da Nang will be the right choice. The food here is very fresh and the price is cheaper than that in Ho Chi Minh City.

- Da Nang is a good place for sea lovers.
 A. Right B. Wrong C. Doesn't mention
- The life in Da Nang is busier than that in Ho Chi Minh City.
 A. Right B. Wrong C. Doesn't mention
- There are beautiful mountains in Da Nang.
 A. Right B. Wrong C. Doesn't mention
- It is not expensive to buy seafood in Da Nang City.
 A. Right B. Wrong C. Doesn't mention
- Da Nang is not only peaceful but also beautiful.
 A. Right B. Wrong C. Doesn't mention

II. Read the passage and choose the best word (A, B or C) to put in each space.

Hoi An is one of the (1) towns in Viet Nam. It (2) on the lower section of the Thu Bon river. It is a very beautiful town with a s lot of colour (3) which are hung (4) the town. Hoi An is famous for one-(5) tailoring. Customers order clothes (6) the morning and get them in the (7) The price is not really (8) If you want to find the place of the (9) time, Hoi An is a (10) choice.

- | | | |
|-----------------|--------------|-------------------|
| 1. A. newer | B. newest | C. oldest |
| 2. A. are | B. is | C. are being |
| 3. A. lanterns | B. stars | C. balloons |
| 4. A. on | B. around | C. up |
| 5. A. month | B. week | C. day |
| 6. A. at | B. in | C. on |
| 7. A. night | B. afternoon | C. evening |
| 8. A. expensive | B. cheap | C. more expensive |
| 9. A. modern | B. old | C. new |
| 10. A. best | B. worst | C. good |

III. Read about Da Nang City and answer the questions.

Da Nang has a population of nearly 800,000 people. The Han River flows through the city. The city part on the east bank is newest and more spacious. The city part on the west bank is more crowded. There are five bridges across the river. The Han River Bridge is the newest one now. The cost of living in Da Nang is the lowest in the Cental Viet Nam. Da Nang has many beaches. Among them, Non Nuoc Beach is one of the most beautiful beaches in the world. But walking in the street on a summer after is not a good idea in Da Nang. There are not many trees so there are not many shadows. It is often very hot at noon.

Questions:

1. What is the population of Da Nang?
.....
2. Which part of the city is more spacious?
.....
3. Which part of the city is more crowded?
.....
4. Which bridge is the newest?
.....
5. What is Non Nuoc Beach like?
.....

D. WRITING

I. Rewrite the sentences.

Ex: They were married five years ago.
 → They have *been married for five years*.

1. The last time we saw her was on Christmas day.
 We haven't
2. I haven't eaten this kind of food before.
 This is
3. It started raining an hour ago.

- It has
- 4. We haven't visited my grandfather for two months.
The last time
- 5. I have studied English for three years.
I began
- 6. My brother hasn't seen his best friend for nearly five years.
It's
- 7. When did you start learning English?
How long
- 8. We started living here fifteen years ago.
We have
- 9. The last time she visited me was five years ago.
She hasn't
- 10. I last wrote to my uncle in July.
I haven't
- 11. It's long time since we became close friend.
We have
- 12. Minh began to collect stamps in 2000.
Minh has

II. Rewrite the following sentence without changing their meaning.

Ex: They were married five years ago.
-> They have *been married for five years.*

- 1. This is the first time he went abroad.
He hasn't
- 2. She started driving 1 month ago.
She has
- 3. We began eating when it started to rain.
We have
- 4. I last had my hair cut when I left her.
I haven't
- 5. The last time she kissed me was 5 months ago.
She hasn't
- 6. It is a long time since we last met.
We haven't
- 7. When did you have it?
How long
- 8. This is the first time I had such a delicious meal.
I haven't
- 9. I haven't seen him for 8 days.
The last
- 10. I haven't taken a bath since Monday.

It is

E. PRACTICE TEST

I. Give the verbs in the past and the past participle form.

Verb	Past	Past participle	Verb	Past	Past participle
Do			See		
Go			Meet		
Drive			Have		
Hit			Drink		
Break			Lose		
Eat			Put		
Be			Spend		
Find			Get		
Fight			Work		
Watch			Swim		
Close			Cut		

II. Find the word which has a different sound in the part underlined.

1. A. killeded B. listeneded C. perfecteded D. preferreded
2. A. openss B. bookss C. mistakess D. notess
3. A. orangess B. changess C. dancess D. notess
4. A. penss B. appless C. findss D. likess
5. A. decideded B. posteded C. stoppeded D. neededed

III. Fill in the blank with “for” or “since”.

1. It has been raining lunchtime.
2. My boss will go away the next ten days.
3. I’m staying in England a year.
4. She has lived in London 1985.
5. Please hurry up! We have been waiting an hour.
6. I have known her January.
7. Nam’s father has worked in this company 20 years.
8. Have you learned English a long time?
9. I haven’t seen Tom we left school.
10. The house is very dirty. We haven’t cleaned it years.
11. My sister has been a student two years.
12. We’ve lived here 1990.
13. I haven’t seen Linh my birthday party.
14. She has been away a year.
15. We’ve already waited five days.
16. They haven’t had any rain very long time.
17. That building has been there the 19th century.

18. I have known them many years.
19. They have only been there a few minutes.
20. My brother works for a company called FPT. He has worked for them he graduated from university.

IV. Put the verbs in brackets in the present perfect or the simple past tense.

1. I (do) all the housework. The flat is really clean now.
2. He (write) a novel for two years, but he (not finish) it yet.
3. My brother (leave) home 10 years ago. I (never/ meet) him again since then.
4. I like your car. How long you (have) it?
5. What you (do) last weekend? (play) golf?
6. Mai (buy) a new dress last week, but she (not wear) it yet.
7. Mr. Quang (teach) Math in this school since he (graduate) from the university in 1989.
8. you (hear) of Agatha Christie? She (be) a novels writer. You (read) any of them
9. When I (get) home last night, I (be) very tired and I (go) straight to bed.
10. Daniel (earn) some money last week. But I'm afraid he (already/ spend) it all.

V. Translate into English.

1. Gia đình tôi đã sống ở đây từ năm 1990.
.....
2. Lan đã làm bài tập được 2 tiếng đồng hồ rồi.
.....
3. Chúng tôi là bạn thân của nhau từ rất lâu rồi.
.....
4. Anh trai tôi dạy môn toán ở trường này từ năm 2000.
.....
5. Bố tôi làm cho xí nghiệp đó được 20 năm rồi.
.....
6. Đây là lần đầu tiên tôi ăn món ăn Trung Quốc.
.....
7. Trước đây cô ấy chưa từng đến Nhật Bản.
.....
8. Bạn đã học tiếng Anh được bao lâu rồi?
.....
9. Nga vừa ra ngoài đúng không?
.....
10. Lâu lắm rồi tôi không đến thăm ông bà tôi.
.....

TEST YOURSELF 3

I. Find the word which has a different sound in the part underlined

1. A. delicious B. like C. nice D. fine
2. A. postcard B. come C. home D. so
3. A. motor B. money C. show D. robot
4. A. near B. bear C. idea D. apear
5. A. here B. series C. spere D. there
6. A. match B. square C. badminton D. grandfather
7. A. programme B. sport C. most D. show
8. A. thirty B. them C. both D. theme
9. A. schedule B. when C. red D. comedy
10. A. brother B. through C. then D. weather

II. Find which word does not belong to each group.

1. A. director B. viewer C. audience D. watcher
2. A. international B. local C. national D. boring
3. A. gym B. athlete C. player D. swimmer
4. A. swimming B. high jump C. running D. marathon
5. A. hobby B. interest C. music D. pastime

III. Choose the best answer (A, B, C or D).

1. I usually play football when I have _____.
A. spare time B. good time C. no time D. times
2. In team sports, the two teams _____ against each other in order to get the better score.
A. are B. do C. make D. compete
3. _____ draw on the walls and tables, please.
A. Do B. Don't C. Should D. Shouldn't
4. Nam plays sports very often, so he looks very _____.
A. sport B. sports C. sporty D. sporting
5. Last summer, I _____ fishing with my uncle in the afternoon.
A. go B. went C. goes D. going
6. Have you ever _____ to London?
A. be B. being C. been D. gone
7. People in Tokyo are very polite _____ friendly.
A. or B. and C. but D. so
8. Do you know _____ drink in Viet Nam?
A. popular B. more popular
C. more and more popular D. the most popular
9. When we were in Stockholm, we had coffee and cakes _____ a coffee shop _____ the Old Town.
A. on - on B. at - at C. in - in D. on - at

10. The Eiffel Tower is the most _____ landmark in the world.
A. visit B. visiting C. visited D. to visit
11. Super cars will _____ water in the future.
A. go by B. run at C. run on D. travel by
12. The robot will _____ of the flowers in the garden.
A. take care B. take note C. be careful D. carry
13. The house will have a super mart TV to _____ the e-mails.
A. send and post B. send and receive
C. get and take D. receive and get
14. _____ pencils and rapper, every student will have a computer.
A. By B. Instead C. Instead of D. At
15. We might have a _____ TV to watch TV programmes from space.
A. wireless B. remote C. automatic D. local
16. My brother wants to become a _____ to tell TV viewers what the weather is like.
A. newspaper B. actor C. weatherman D. producer
17. TV _____ can join in some game shows through telephone or by mail.
A. people B. weatherman C. newsreaders D. viewers
18. _____ are films by pictures, not real people and often for children.
A. Documentaries B. Love stories
C. Cartoons D. Detective stories
19. Are there any good programs _____ teenagers on TV tonight?
A. to B. for C. of D. with
20. My father works late tomorrow, so he will _____ the first part of the film on VTV1.
A. miss B. lose C. forget D. cut

IV. Complete the sentences with *and, so, but or because*.

- I didn't feel well _____ I stayed at home..
- He liked her _____ she was happy.
- I liked Spain _____ I wanted to go home.
- She likes swimming _____ jogging.
- We were late _____ there was an accident.

V. Complete the following sentences with the correct form of the verbs in brackets.

- I (not be) _____ very happy yesterday.
- The people in the café (not be) _____ friendly when I was there yesterday.
- I (leave) _____ my school bag at school this morning.
- It (be) _____ a great film in 2001.
- Our teacher (tell) _____ us to be quiet yesterday.
- I went to the shop but I (not have) _____ any money.
- Susan (not know) _____ about the exam and she did very badly.
- I (buy) _____ a ticket for the football match yesterday.

VI. Complete the following sentences with the verbs in the present perfect.

not see take visit win read not study

1. My team _____ ten matches this year.
2. They _____ German before. This is their first year.
3. I _____ lots of photos with my camera.
4. She _____ the USA three times. Her aunt lives there.
5. The longest book I _____ is The Lord of the Rings.
6. I _____ that film. Is it good?

VII. Make questions for the underlined words.

1. My father plays tennis every Friday.
+?
2. Our class has Geography on Monday.
+?
3. Hi-tech robots might look after children.
+?
4. People might watch films on smart phones.
+?
5. We will travel to the moon by a super car.
+?

Unit 10

OUR HOME IN THE FUTURE

A. PHONETICS

I. Put the words into two groups (/ dr / and / tr /)

dream	travel	drink	drive	tractor
trumpet	dress	tree	trousers	trip
draw	train	drip	countryside	stress

/ dr /	/ tr /

II. Choose the word whose underlined part is pronounced differently.

- A. farm B. warn C. park D. garden
- A. orange B. cabbage C. lemonade D. sausage
- A. chest B. lunch C. bench D. school
- A. lettuce B. tube C. music D. beautiful
- A. noodles B. shoulders C. packets D. tomatoes

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I. Find which word does not belong to each group.

- A. fridge B. worker C. dishwasher D. washing machine
- A. quick B. wireless C. automatic D. hi-tech
- A. robot B. bedroom C. bathroom D. living room
- A. house B. moon C. houseboat D. motorhouse
- A. town B. house C. city D. countryside

II. Choose the best option for each sentence.

- Young people _____ obey their parents.
 A. must B. will C. may D. ought to

2. Laura, you and the kids just have dinner without waiting for me. I _____ work very hard today.
A. can B. should C. may D. would
3. I _____ be delighted to show you round the factory.
A. ought to B. would C. might D. can
4. Leave early so that you _____ miss the bus.
A. didn't B. shouldn't C. won't D. mustn't
5. Jenny's engagement ring is enormous! It _____ have cost a fortune.
A. must B. will C. might D. should
6. You _____ to write them today.
A. should B. had C. must D. ought
7. I hope I _____ find it.
A. will B. could C. shall D. must
8. Unless he runs he _____ catch the train.
A. will B. wouldn't C. mustn't D. won't
9. _____ you be in Rome tonight?
A. Will B. Might C. May D. Maybe
10. We _____ have time to help you tomorrow.
A. may B. will C. must D. could
12. "_____ you hand me that pair of scissors, please?"
A. May B. Shall C. Will D. Should
12. Don't phone Ann now. She _____ be having lunch.
A. might B. can C. must D. has to
13. In the future, machines _____ all the work for us.
A. are doing B. will do C. were doing D. do
14. Every day, Mr. Tuan _____ in the fields from 6 am to 4 pm.
A. worked B. work C. is working D. works
15. When _____ Vietnamese people celebrate the New Year?
A. will B. are C. do D. is
16. Ba is in his room. He _____ the guitar now.
A. was playing B. played C. is playing D. will play
17. Next month is Lien's birthday. She _____ some of her friends to her birthday party.
A. invite B. invites
C. is going to invite D. invited
18. John Robinson is an English teacher. He _____ for an apartment in Ha Noi for his family now.
A. looks B. is looking C. looked D. will look
19. "_____ this week?" "No, she's on holiday."
A. Is Susan working B. Does Susan work
C. Does work Susan D. Has Susan worked

20. I'm _____ with the result.
A. please B. pleasing C. pleasant D. pleased
21. _____ I carry that bag for you? Thanks.
A. Do B. Shall C. Will D. Would
22. Our new car is smaller, so it uses _____ petrol.
A. more B. fewer C. less D. little
23. My birthday is _____ February 2nd.
A. in B. on C. at D. since
24. Lan is very hungry. She wants some _____.
A. ice- cream B. coffee C. noodles D. lemonade
25. Are you a teacher _____ an engineer?
A. and B. but C. or D. so

III. Complete the sentence with *MIGHT* or *MIGHT NOT*.

- I'm tired. I go to bed early tonight.
- He left the office very late so he be home for dinner.
- There are a lot of clouds in the sky so it rain later.
- She didn't pass her driving test so she be happy.
- They're a very good team. They win the championship this year.

IV. Fill in the blank with a suitable phrase from the box.

modern fridge

wireless TV

dishwasher

hi-tech robots

smart washing machine

- We will use a to wash all the dishes and containers after meal.
- A will wash dirty clothes and make them ready for you to put on.
- will understand what we say and will do all things around the house.
- We will watch TV programmes from the others countries by using
- Do you think a will choose suitable food for our meal?

C. READING

I. Complete the text.

Our future house will be on the ocean. It will be surrounded by tall trees and blue sea but we only have salt water in the ocean. We need fresh water for (1) _____ (drink/ drinking/ to drink/ to drinking) and for growing food (2) _____ (in/ on/ at/ into) farms.

Ocean water is too salty (3) _____ (drink/ drinking/ to drink/ to drinking). It is also too salty for watering plants. We must have the (4) _____ (things/ suggestions/ ways/ ideas) to make fresh water from salty water. We should be (5) _____ (careful/ careless/ carefully/ carelessly) not to waste water.

- A. (1).....; (2).....; (3).....;
(4).....; (5).....;

B. Questions:

1. Where will our future house be?

.....

2. What will it be surrounded?

.....

3. Is ocean water salty?

.....

D. WRITING

I. Write the question with WILL for each situation.

1. Mrs. Robinson will go shopping. (What/ she/ buy)

.....

2. They are meeting Paul at the station. (When/ he/ arrive)

.....

3. We won't have a meeting on Thursday. (When/ you/ have/ a meeting)

.....

4. We will go to the cinema. (Where/ you/ go)

.....

5. My parents will go to Hanoi this summer. (How/ they/ travel)

.....

II. Write the sentences with WILL, using the given words or phrases.

1. my mother/ make/ a big meal/ tonight

.....

2. I/ finish/ work/ 6 p.m

.....

3. I /not have/ a birthday party/ this year.

.....

4. you / meet/ Lan/ tonight?

.....

5. we/ take/ our cousins/ holiday/ us.

.....

6. my friends/ not come/ tonight.

.....

7. he/ catch/ the train/ London/ 9 o'clock.

.....

8. I/ not come/ class/ tomorrow.

.....

9. my grandmother/ visit/ us/ Saturday.

.....

E. PRACTICE TEST

I. Choose the word whose underlined part is pronounced differently.

1. A. weak B. meat C. tea D. ahead
2. A. book B. cook C. door D. look
3. A. take B. hand C. lake D. cake
4. A. lip B. light C. like D. ride
5. A. evening B. well C. leg D. left
6. A. thing B. they C. there D. than
7. A. fruit B. turn C. full D. blue
8. A. open B. close C. clock D. photo
9. A. city B. car C. copy D. correct
10. A. watch B. write C. window D. wait

II. Give the correct form of the verbs.

1. How many languages Hoa (speak) _____? - Well, two languages.
2. She always (borrow) _____ my bike.
3. My English class (start) _____ at 7.15.
4. Look! Somebody (climb) _____ up the tree.
5. You (like) _____ music?
6. He must (get up) _____ early.
7. Nam (not do) _____ his homework now.
8. My mum is going to (be) _____ here tomorrow.
9. How often you (take) _____ a shower? - I take a shower every day.
10. They (be) _____ staying at home now.

III. Choose the best answer.

1. There two rooms in my house.
A. is B. are C. aren't D. be
2. I am London. I am English.
A. at B. in C. from D. on
3. time is it? - It's five o'clock.
A. How B. Where C. When D. What
4. When is birthday?
A. your B. you C. yours D. yourself
5. He a house in Manchester.
A. have B. has C. to have D. having
6. What's the weather in Hanoi?
A. to like B. likes C. like D. liking
7. Her father a new car.
A. to want B. wants C. want D. wanted

8. They are traveling to school bus.
A. on B. in C. to D. by
9. much homework does he have? - He has a lot of homework.
A. How B. How many C. How about D. How long
10. How much rice you want? - Two kilos.
A. to do B. do C. doing D. does

IV. Fill in the blank with “a, an, the”.

1. There is man at gate. The man wants to see the landlord.
2. We live in old house. house belongs to my grandparents.
3. He has brother and sister.
4. His father is engineer.
5. When you arrive there, you’ll see three buildings; red one, green one and orange one.

V. Fill in the blank with a suitable preposition.

1. My mother is washing the dishes the kitchen.
2. My sister’s birthday is October 15th.
3. She’s putting her book and her pens the table.
4. The weather Ho Chi Minh City is warm today.
5. Is that building of the library?
6. Keep to the of the road. The right-hand side is so crowded with the vendors.
7. He’s waiting for her the bus stop.
8. Take the desks and chairs the classroom.
9. The train leaves half past ten.
10. What does Ba do school? - He plays soccer.

VI. Find and correct the mistakes.

1. I don’t want play volleyball in the afternoon.
2. Would you like drinking orange juice?
3. We are go to play soccer next Sunday.
4. It is very hot on the summer, so we often go swimming.
5. Peter doesn’t as tall as Henry.

VII. Fill in the blank with the words in the box.

gets much a goes breakfast
Sundays brother at small teaches

Mr John is (1) teacher. He teaches in a (2) school in London. In the morning, he (3) up at seven o’clock. He has (4) and drinks a glass of milk. Then he (5) to work. He (6) his pupils French. He has lunch at school. He goes home (7) one o’clock in the afternoon. He doesn’t work on Saturdays and (8); he goes to the cinema, or reads stories. He likes books very (9). He has a sister in Oxford and a (10) in London.

- 1.....; 2.....; 3.....; 4.....; 5.....;
6.....; 7.....; 8.....; 9.....; 10.....;

VIII. Read the passage.

“This is our house. It’s big. There are four rooms in the house: a sitting-room, my parents’ room, my room and a kitchen. My parents’ room is big but my room isn’t. In my room, there is a door and a window. There is an old bed, a table and there are two chairs. There are some books on the table”.

A. Choose T (True) or F (False)

1.The house is big.
2.The big room is his father’s and mother’s room.
3.His room is big.
4.There is a door in his room.
5.There are two windows in his room.
6.The bed in his room is new.
7.There are some books on the chair.

B. Answer the questions.

1. How many rooms are there in his house?

.....

2. What are they?

.....

3. Is there an old bed in his room?

.....

Unit
11

OUR GREEN WORLD

A. PHONETICS

I. Put the words into two groups (/ a: / and / æ /)

car	start	map	hand	castle	rapid
fat	aren't	park	man	natural	calm
bag	dark	cat	apple	father	stand

/ a: /	/ æ /

II. Choose the word whose underlined part is pronounced different.

- A. brown B. ow C. owl D. ow
- A. packet B. egg C. lettuce D. lemon
- A. chest B. lunch C. bench D. schools
- A. lettuce B. tube C. music D. student
- A. noodles B. shoulders C. packets D. tomatoes

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I. Choose the word that doesn't belong to the group.

- A. tree B. reuse C. reduce D. buy
- A. throw B. recycle C. pollute D. cut down
- A. air B. water C. soil D. pollution
- A. glass B. paper C. bottle D. reduce

II. Choose the word or phrase that best completes each unfinished sentence.

- If someone _____ into the store, smile and say, "May I help you?"
 A. comes B. came C. will come D. would come
- If you _____ all of my questions, I _____ anything to help you.
 A. don't answer / can't do B. didn't answer / won't do
 C. wouldn't answer / can't do D. wouldn't answer / couldn't do

19. We shouldn't _____ rubbish on the street.
 A. throw B. reuse C. wrap D. turn off
20. Polluted water can make fish _____.
 A. live B. sleep C. grow D. die
21. We can use empty _____ to make pencil boxes.
 A. paper B. bottles C. bulbs D. plastic bag
22. Turn _____ the lights when we go out.
 A. of B. off C. on D. up
23. People should stop using so _____ energy.
 A. more B. less C. many D. much
24. Planting more _____ to reduce pollution.
 A. does B. flowers C. trees D. grass
25. _____ means giving things to people in need.
 A. Swap B. Charity C. Reuse D. Recycle

III. Choose the correct word.

- If we *miss/ will miss* the bus, we *take/ will take* the taxi.
- I *come/ will come* over to your house if you *rent/ will rent* a DVD.
- They *see/ will see* the new Lara Croft film if they *go/will go* to the cinema.
- She *goes/ will go* to the party if you *invite/ will invite* her.
- You *are/ will be* on time if you *run/ will run*.
- If he *doesn't stop/ won't stop* smoking, he *has/ will have* problems later.
- If you *help/ will help* me, I *lend/ will lend* you that Beyonce' CD.
- If you *don't eat/ won't eat* fruits, you *get/ will get* a cold one day.

IV. Put the verbs in brackets into the correct tenses.

- If I see him, I (give) _____ him a lift.
- The table will collapse if you (stand) _____ on it.
- If he (eat) _____ all, he will be full.
- If I find your passport, I (telephone) _____ you at once.
- The police (arrest) _____ him if they catch him.
- If he (read) _____ in bad light, he will ruin his eyes.
- Someone (steal) _____ your car if you leave it unlocked.
- What will happen if mv parachute (not open) _____?
- If he (wash) _____ my car, I'll give him \$10.
- If she (need) _____ a radio, she can borrow me.

V. Identify the one underlined word or phrase that must be changed to make the sentence correct.

- If someone came into the store, smile and say, "May I help you?"
 A B C D
- If you try these cosmetics, you look five years younger.
 A B C D

3. If you do not understand what were written in the book, you could ask Mr. Pike.
A B C D
4. I will come to meet Mr. Pike and tell him about your problems if you didn't solve them
yourself.
A B C D
5. Sam will not graduate unless he doesn't pass all the tests.
A B C D
6. If there isn't enough food, we couldn't continue our journey.
A B C D
7. Unless you pour oil on water, it will float.
A B C D
8. You have to take a taxi home if you want to leave now.
A B C D
9. If anyone will phone, tell them I'll be back at 11:00.
A B C D
10. We can hire a minibus if there will be enough people.
A B C D

C. READING

I. Complete the passage with the words given in the box.

waste	surprised	resources	recycling	ton
labor	thrown	discussion	requires	preserved

Ba's class has a (1) _____ on waste paper. His friends are so _____ to learn that every day throughout the world, millions of newspapers and paper bags are (3) _____ away. People are collecting waste paper and (4) _____ it. Making paper (5) _____ a lot of trees and labor. Now if people don't (6) _____ paper, they can save (7) _____ and money. Especially, people can save the natural (8) _____. For every (9) _____ of recycled newsprint, ten trees can be saved. The more paper people save, the more natural resources are (10) _____.

II. Read the text. Each of the sentences has one mistake. Find and correct the mistakes.

AN ECO HOME

John Kangister and his wife, Kathy, live in an interesting house. It's an eco home. Eco homes don't harm the environment. They don't use coal or oil, so they don't produce dangerous gases.

John and Kathy's eco home is in California, USA. It looks like a house from one of *The Lord of the Rings* films. Most of the house is underground. The house was very cheap to build. It has wooden walls and floors. The windows are recycled glass. There are solar panels to make electricity for the lights, DVD players, and computers. John and Kathy get water from a well and they grow vegetables in the mud on top of the house.

Now John and Kathy don't want to live anywhere else. They love their home because it helps the planet greener and it looks fantastic. They think that eco homes are a great idea for everyone.

1. Eco home don't produce dangerous chemicals.

.....

2. Eco homes don't use electricity.

.....

3. The house was expensive to build.

.....

4. The eco home has some floors.

.....

5. John and Kathy grow flowers on top of the house.

.....

III. Read the passage carefully, and then answer the questions.

GETTING BACK TO NATURE

The Little Morocco is a beautiful building. We used stone and mud to build the hotel. There are skylights – windows in the roof to let light in – so we save electricity. The skylights give us light in the day, so we don't use electric lights. We don't use chemicals to clean the rooms because we don't want to damage the environment.

You can walk in the mountains near the hotel and see lots of local wildlife. Enjoy a boat trip on the lake and see the amazing waterfalls, or visit the beautiful caves.

1. What did they use to build the hotel?

.....

2. How can the skylights help us to save electricity?

.....

3. Why don't they use chemicals to clean the rooms?

.....

4. What can you see in the mountains?

.....

5. What can you see when enjoying a boat trip on the lake?

.....

D. WRITING

I. Rewrite these sentences, using an “if” construction.

Ex: *I will go there. I will buy you a dog.*

→ If I go there, I will buy you a dog.

1. He smokes so much, perhaps that's why he can't get rid of his cough,

→

2. She is very shy, that's why she doesn't enjoy parties.

→

3. I haven't the right change so we can't get tickets from the machine.
→
4. They speak French to her, not English, so her English doesn't improve.
→
5. He doesn't work overtime, so he doesn't earn as much as I do.
→
6. My number isn't in the directory so people don't ring me up.
→
7. He is very thin perhaps that's why he feels very cold.
→
8. I'm fat; that's why I can't get through the bathroom's window.
→
9. He doesn't help me, possible because I never ask him for help.
→
10. I can't drive so we can't take the car.
→

II. Make questions, for the underlined words or phrases.

Ex: I am 13 <u>years old</u> ?	I am a <u>student</u> .
→ <i>How old are you?</i>	→ <i>What's your job?/ What do you do?</i>

1. They sometimes go sailing in the fall.
.....
2. The weather is cool and wet now in London.
.....
3. The Great Wall of China is over 6.000 kilometers long.
.....
4. She walks to school every day.
.....
5. The man in the car is our new teacher.
.....
6. We are having bread and milk for breakfast.
.....
7. There are ten boys and nineteen girls in our class.
.....
8. My brother gets up at a quarter to six.
.....

E. PRACTICE TEST

I. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the other words in each group.

1. A. mind B. climb C. exciting D. destination
2. A. sugar B. sorry C. seaside D. summer
3. A. busy B. why C. history D. family
4. A. page B. village C. luggage D. heritage
5. A. what B. which C. where D. who

II. Give the correct form of the words.

1. Lan (be) _____ very tired when she (catch) _____ a bad cold two days ago.
2. Everybody (wait) _____ for the president in the hall now.
3. You should (go) _____ to bed early.
4. I hope you (feel) _____ better soon.
5. She needs (eat) _____ a lot vegetables and fruits.
6. He (not come) _____ to the meeting last week.
7. My father never (take) _____ medicine.
8. There (be) _____ nobody there when I (arrive) _____ yesterday.

III. Give the correct form of the words.

1. What is the _____ of this tower? (high)
2. You should stay _____. (health)
3. How _____ is the river? (length)
4. Lan was absent from class because of her _____. (sick)
5. He has a bad cold. He feels very _____. (pleasant)
6. I have an _____ with my doctor at 5 p.m. (appoint)

IV. Use the words in the box to complete the sentences.

How	How long	How wide	How deep	How far
How heavy	How tall	How often	How high	How much

1. _____ are you? – One meter and fifty centimeters.
2. _____ does he go swimming? - Three times a week.
3. _____ are these buildings? – Over 100 meters high.
4. _____ is it from here to the post office? – About one kilometer.
5. _____ is your brother? – 60 kilos.
6. _____ do you go to school? – By bicycle.
7. _____ did you stay in Nha Trang? – Two weeks.
8. _____ is it? – It's twenty thousand dong.

V. Use the words in the box to complete the passage.

Whatever	nobody	don't	disappear
coughing	symptoms	with	relieve

Everybody knows the (1) _____ of the common cold: a runny nose, a slight fever, (2) _____ and sneezing. It is very unpleasant, but (3) _____ knows a cure. At the drugstore, there are usually shelves (4) _____ cold 'cures'. The medicines (5) _____ cure a cold, but they do (6) _____ the symptoms. (7) _____ you do, your cold will last for a few days and then (8) _____.

VI. Rewrite the sentences.

1. Hoa was absent from class yesterday because she had a bad cold. (*Đặt câu hỏi cho các từ được gạch dưới*)
.....
2. My mother wrote a sick note for me. (*Đổi sang câu phủ định*)
.....
3. I am one meter and sixty centimeters high. (*Đặt câu hỏi với **How***)
.....
4. My sister is 45 kilos. (*Đặt câu hỏi với **What***)
.....
5. The medicines relieved my pain. (*Đổi sang câu nghi vấn*)
.....
6. The students had a medical check - up yesterday morning. (*Đặt câu hỏi cho các từ được gạch dưới*)
.....

Unit 12

ROBOTS

A. PHONETICS

I. Put the words into two groups (/ɔ:/ and /aʊ/)

boil	boy	shout	house	around	flower
down	noisy	toy	voice	south	shout
round	coin	town	out	cow	how

/ɔ:/	/aʊ/

II. Circle the word that has the underlined part pronounced differently.

- A. leaves B. arrives C. finishes D. goes
- A. bread B. clean C. meal D. tea
- A. orange B. post C. body D. copy
- A. weak B. head C. heavy D. breakfast
- A. lamp B. table C. famy D. bag

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I. Find the word which is not the same with the others in a group.

- A. oranges B. apples C. bananas D. flowers
- A. day B. week C. month D. holiday
- A. read B. watch C. book D. write
- A. month B. seventh C. ninth D. eighth
- A. done B. eaten C. speak D. written

II. Give the names of the following pictures, then read the words aloud (the first letter of each word is given).



1. _____ 2. _____ 3. _____ 4. _____

III. Choose the best answer.

1. _____ you hear the fireworks from your house last night?
A. Can't B. Could C. Can D. Will
2. Do you think you _____ write that report by Tuesday? I know you're very busy.
A. have been able to B. couldn't
C. will be able to D. could
3. I _____ touch my toes. See!
A. can B. will be able to C. could D. can't
4. I _____ spend another moment in that restaurant. It was too noisy.
A. can't B. have been able to
C. can D. couldn't
5. I _____ never seem to get the temperature right
A. can't B. to be able to C. can D. could
6. _____ play professionally tennis, you must be extremely fit.
A. To be able to B. Couldn't C. can D. Will you be able
7. _____ you play an instrument?
A. Couldn't B. Able to C. Can D. Could
8. I'm afraid I _____ attend the meeting, I'm on business in Japan.
A. will be able to B. won't be able to C. can D. would
9. _____ you have brought it to me at work?
A. Couldn't B. Could C. Cannot D. Will be able to
10. They _____ save the men from the sinking ship.
A. was able to B. could to C. are able D. were able to
11. Robots _____ lift heavy things many years ago.
A. can B. could C. couldn't D. are able to
12. _____ robots be able to talk to us in the future?
A. Can B. Do C. Will D. Could
13. When she is 30, she will be able _____ a famous artist.
A. become B. to become C. becomes D. becoming
14. _____ you swim when you were a child?
A. Can B. Will C. Could D. Do
15. _____ robots can build space stations on the planets.
A. Space B. Doctor C. Workers D. Home

16. Which robot can make coffee?
 A. Space robot B. Doctor robot C. Worker robot D. Home robot
17. Which robot can help sick people?
 A. Space robot B. Doctor robot C. Worker robot D. Home robot
18. In the past, robots _____ the laundry.
 A. could do B. can do C. will do D. do
19. Yesterday, my mother _____ me a robot toy as a birthday gift.
 A. give B. gave C. giving D. to give
20. He _____ be able to pass the final test because he doesn't work hard.
 A. can B. can't C. will D. won't

IV. Using “can”, “can’t” or “couldn’t” to complete the sentences.

Ex: - You don't have to buy vegetables. I ...**can give**... (give) you some.
 - I ...**couldn't watch**... (watch) that program last night because I had a lot of things to do.

1. He (go) to school last week because he was ill.
2. He eats in restaurants all the time because he (cook).
3. I (give) you a lift in my car because it isn't working at the moment.
4. I didn't have a good seat in the theatre, so I (see) the stage very well.
5. Jane doesn't need a calculator. She (do) very difficult sums in her head.
6. She's very good at music. She (sing) this song well.
7. I (find) my tennis racquet. Have you seen it?
8. He spoke very quickly and I (understand) anything he said.
9. We (go) on the trip because we (afford) it. It was too expensive.
10. I (do) any more work because I was very tired, so I stopped.

V. Using “be able to” or “couldn't” to complete the sentences.

1. The car fell into the river. The worker get it out but the driver was dead.
2. I knew the town so I advise him where to go.
3. Despite the arrival of the storm, they finish the football match.
4. After his car crashes, he was so confused that he tell the police who he was or where he was going.
5. I haven't concentrate recently on work. I don't know what it is.

VI. Complete these sentences with “could, couldn't” or “was, were able to”.

1. A girl fell into the river but fortunately we rescue her.
2. I walk when I was less than a year old.
3. My grandfather walk without any help last night.
4. you understand what he was saying?
5. My grandmother speak Spanish.
6. Suddenly all the lights went out. We see a thing.
7. The computer went wrong, but luckily Emma put it right again.
8. There was a big party last night. You hear the music half a mile away.
9. I learnt to read sheet music as a child. I read it when I was five.

10. People heard warnings about the food, and they move out in time.
11. She wasn't at home when I phoned but I contact her at her office.
12. Mrs Carter put out the fire before the house burnt down.
13. I looked everywhere for the books, but I find it.
14. The plane take off at eleven o'clock, after the fog had lifted.
15. Jack was an excellent tennis player. He beat anybody.

C. READING

I. Read the text and then choose the best answer to complete it.

(1) the United States, many adults and children (2) overweight. Some people eat (3) food at meals. They also eat snacks between meals. Sometimes people eat healthy things like fruit or vegetables (4) many Americans eat a lot of junk food such as cookies, candies and potato chips. Eating junk food can (5) people gain weight. People also gain weight (6) they don't get enough (7) People need to walk, run, ride bicycles, or walk out in health clubs and gyms. When people exercise, they (8) good and have more energy. A good diet and exercise will help you (9) along and (10) life.

- | | | | |
|-----------------|-------------|-------------|--------------|
| 1. A. On | B. In | C. At | D. From |
| 2. A. is | B. was | C. were | D. are |
| 3. A. too many | B. too much | C. few | D. plenty |
| 4. A. but | B. because | C. although | D. so that |
| 5. A. get | B. lead | C. urge | D. make |
| 6. A. so | B. however | C. but | D. because |
| 7. A. exercises | B. work | C. money | D. energy |
| 8. A. make | B. taste | C. have | D. feel |
| 9. A. live | B. lives | C. living | D. to living |
| 10. A. health | B. safir | C. fair | D. healthy |

II. Fill in each gap with one suitable word.

Americans like sport very much. One of the (1) popular kinds of sports in Autumn is football. All the high schools (2) universities have their own teams.

In winter, the most popular kind of sports (3) basketball. There (4) usually a match every evening in one school gymnasium or another. In some parts of the United States there is a lot of (5) and ice. Many people like skiing and skating.

In the other two (6) millions of Americans enjoy baseball. The schools have their games in (7), but the most important professional games are played during summer. Many people (8) to the games (9) the radio, watch them on television or read about them (10) the newspapers.

D. WRITING

I. Use the given words to make complete sentences.

1. Linh/ parents/ proud/ him/ because/ he/ always/ get/ good marks.
.....
2. We/ very interested/ play/ soccer/ when/ live/ countryside.
.....
3. I/ not talk/ uncle/ since/ he/ buy/ new house/ city center.
.....
.....
4. The Browns/ buy/ lot/ food/ because/ they/ go/ have/ party.
.....
.....
5. It/ only/ small car/ so/ there/ not/ enough room/ all/ us.
.....

II. Arrange the given words to make the correct sentences.

1. at / tennis / the girls / playing / the moment / are.
.....
2. always / by / John / goes to / car / school.
.....
3. do / in / what / you / the afternoon / do?
.....
4. chatting / the class / are / they / in / now.
.....
5. doesn't / a new car / buy / sister / my.
.....

III. Make questions for the underlined parts.

1. I would like to eat chocolate.
.....
2. He goes to work by bus in the morning.
.....
3. I like green and white.
.....
4. He is a doctor.
.....
5. She gets up at 6 o'clock in the morning.
.....

E. PRACTICE TEST

I. Choose the best answer.

1. sports do you play?
A. How B. Who C. Which D. What's
2. My mother wants a good pair of shoes because she often goes
A. jogging B. fishing C. sailing D. reading
3. He often his kite when he's not busy.
A. does B. plays C. goes D. flies
4. Why don't we go to the movies?
A. Because I like it. B. Good idea.
C. Yes, we do. D. I don't think so.
5. Some people can speak many
A. countries B. nationalities C. languages D. speeches
6. People are many forests because they need more land.
A. destroying B. producing C. growing D. polluting
7. There is oil in this bottle. We should buy some more.
A. a few B. few C. little D. a little
8. Can I help you? -, please. I need a kilo of beef.
A. Sorry B. Yes C. Can D. No
9. Minh likes fish and beef.
A. isn't B. don't C. doesn't D. never
10. He goes to work six days a week. He goes to work.
A. always B. usually C. often D. never

II. Circle the word that has the underlined part pronounced differently.

1. A. citadel B. vacation C. destination D. lemonade
2. A. teachers B. doctors C. students D. workers
3. A. accident B. soccer C. clinic D. camera
4. A. mouth B. weather C. thick D. throw
5. A. language B. engineer C. sausage D. jogging

III. Rewrite the sentences.

Ex: *Why don't we go out for a walk?*

=> *My father suggested **going out for a walk**.*

1. Lan's hair is long.
→ Lan
2. Nam rides his bike to school everyday.
→ Nam goes
3. Are there four people in your family?
→ Does

4. Nobody in our class is taller than Nga.

→ Nga

5. Let's go swimming.

→ What about

6. My house is behind the post office.

→ The post office

7. She likes drinking milk.

→ Milk is

8. Ba has a sister, Lan.

→ Ba

9. What's the height of the Mount Everest?

→ How

10. This boy is strong.

→ He is

IV. Give the correct form of the words.

1. There are lots of (beauty) beaches in Viet Nam.

2. Is Mr.Ha a (business)?

3. She's from Vietnam. What's her (nation)?

4. Air (pollute) is a big problem in big cities.

5. In the (neighbor), there is a hospital and a factory.

V. Fill in the blank with a suitable word.

1. A few people are the mountain and they are danger.

2. I have to stay late because I don't finish my homework.

3. My father always goes to work his own car.

4. Our school starts six forty five to eleven o'clock.

5. The beef is on the table the eggs and the fish.

VI. Give the correct form of the verbs.

1. What they (do) tonight? - They (listen) to music on the radio.

2. Your brother (can, swim) ? - Yes, he can. He (swim) very well.

3. He (be) tired and he'd like (sit) down.

4. Hoa (not do) her homework in the afternoon. She (do) it in the evening.

5. Look! The plane (fly) towards the airport. It (land).

VII. Give the correct form of the words in comparative.

1. Which is the (big) city in Viet Nam ?

2. Spring is (warm) than Fall. But Summer is the (hot) season of a year.

3. Hoa is the (good) student in our class.

4. The Nile River is the (long) river in the world.

5. The city is (noisy) than the country.

TEST YOURSELF 4

I. Circle the word that has the underlined part pronounced differently.

1. A. rulers B. pencils C. books D. bags
2. A. thank B. that C. this D. those
3. A. above B. glove C. love D. move
4. A. has B. name C. famy D. lamp
5. A. use B. pupil C. number D. music
6. A. city B. fine C. kind D. like
7. A. bottle B. job C. movie D. chocolate
8. A. climb B. bed C. club D. bench
9. A. read B. teacher C. eat D. ahead
10. A. question B. nation C. station D. information

II. Choose the best answer.

1. She is the of all the girls in my class.
A. pretty B. prettiest C. prettier D. more prettier
2. My daughter English on Wednesday and Friday.
A. not have B. isn't have C. don't have D. doesn't have
3. Do you want photos for you ?
A. I take B. me take C. me taking D. me to take
4. My brother and I often go fishing in free time.
A. your B. my C. our D. their
5. I'm going to the now. I want to buy some bread.
A. post office B. drugstore C. bakery D. toystore
6. Is this her?
A. erasers B. books C. an eraser D. eraser
7. The opposite of "weak" is
A. thin B. small C. strong D. heavy
8. She doesn't have friends at school
A. a B. some C. many D. much
9. Hoa and I funny stories.
A. reading B. am reading C. is reading D. are reading
10. What does Lien do when warm?
A. it B. it's C. its D. they're
11. Don't be late your school.
A. on B. at C. to D. for
12. do you get there? - We walk, of course.
A. Why B. What C. How by D. How
13. What about to Hue on Sunday.
A. to go B. go C. going D. goes

14. Mr & Mrs Brown & their father have legs.
 A. four B. six C. eight D. ten
15. These are my clothes, and those are
 A. you B. your C. yours D. your's
16. There are fingers in one hand.
 A. two B. five C. ten D. one
17. It is twelve o'clock, Mai Anh. Let's lunch.
 A. to have B. to having C. has D. have
18. His mother is a doctor. She works in a
 A. hospital B. post office C. restaurant D. cinema
19. How kilos of rice do you want?
 A. many B. much C. often D. about
20. It is twenty-five past
 A. fifty B. a quarter C. four o'clock D. eleven

III. Find and correct the mistakes.

Ex: 0. He don't like apples. → Correct don't → doesn't

1. I'm twenty-one year old and I'm a worker.
2. She and he goes to work on foot.
3. That's my sister over there. She stands next to the window.
4. Let's going shopping!
5. My friends doesn't like watch TV after school.
6. He is the tallest of the two boys.
7. There is an big eraser on the desk.
8. We aren't understand what you are saying.
9. How many mans are there in the room?
10. We can't go out because it rains.

IV. Give the correct form of the verbs.

1. She (have) a party tonight.
2. They (not watch) television at the moment.
3. Let's (help) your friend, Nam. She (do) her homework.
4. What you (do) this summer vacation?
 - I (visit) Ha Long Bay.
5. She can (speak) English very well.
6. It often (rain) in summer.

V. Give the correct form of the words.

- | | |
|--|---------------|
| 1. We must be when we cross the road. | CARE |
| 2. There are lot of mountains in Viet Nam. | BEAUTY |
| 3. I'm Vietnamese. What's your? | NATION |
| 4. This is the building in our town. | TALL |
| 5. This tree has a lot of green | LEAF |
| 6. I don't like weather | SUN |

- | | |
|------------------------------------|--------------|
| 7. Mai's sister is a | SING |
| 8. His are small and white. | TOOTH |
| 9. Lee is from China. She is | CHINA |
| 10. It's very in the city. | NOISE |

VI. Rewrite each of the following sentences, beginning with the given words.

1. There / be / small / pond / front / Lam / house.
.....
2. You / can / games / afternoon / but / must / homework / evening.
.....
3. Lan / walk / ride / bike / school?
.....
4. When / it / hot / we / often / go / swim.
.....
5. What / there / front / your house?
.....
6. Where / your father / sit / now?
.....
7. My class / start / seven / morning.
.....
8. I / not often / swimming / friends.
.....

VII. Rewrite each of the following sentences, beginning with the given words.

Ex: *It took her 3 hours to get to the city centre.*
→ *She spent 3 hours getting to the city centre.*

1. Does your class have thirty students?
- Are there ?
2. How much does a bowl of noodles cost?
- How much is ?
3. He often walks to school.
- He often goes
4. Mr. Brown has a daughter, Hoa.
- Mr. Brown is
5. What is the length of this river?
- How ?
6. What is the price of this hat?
- How ?
7. What is the price of a cake and an orange?
- How ?
8. That book belongs to Nam.
- That is

VIII. Read the passage below and write T (for TRUE) and F (for FALSE)

It's six o'clock in the evening. Many people are at home. They are having dinner. They are watching TV. They are listening to music. But Mrs. Bich is going to work. She's a doctor and she works at night in the hospital. Today she's late. The hospital is not in her neighborhood so she usually goes by car. Mrs. Bich is in her car now. She's driving fast. She should slow down but she must be at work by six thirty. A policeman stops her. "You are driving too fast!" he says. You are going to have an accident. It's six thirty. Mrs. Bich is not at the hospital. She's at the police station. Her car must stay there for fourteen days.

-1. Many people are not working.
-2. Mrs. Bich comes home every evening at six.
-3. Mrs. Bich is a night doctor.
-4. The hospital is near her house.
-5. She goes to work by motorbike.
-6. She is late for work.
-7. She is a dangerous driver.
-8. A policeman doesn't keep her car.
-9. She arrives at the hospital at 6.30.
-10. She isn't going to drive her car for two weeks.

ANSWER KEY

UNIT 1: MY NEW SCHOOL

A. PHONETICS

I.

/əʊ/	/ʌ/
post, home, notebook, rode, go, borrow, overseas, poem, video, don't, only, homework	rubber, study, one, mum, Sunday, lower, other, country, some, come, month, Monday, love, lunch, hungry, club, subject, wonderful

II.

1. D 2. C 3. C 4. B 5. B

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I.

1. D 2. A 3. B 4. C 5. D

II.

1. calculator 2. bag/ school bag 3. pencil sharpener 4. compasses
5. bicycle 6. ball 7. pencil 8. notebook

III.

1. A 2. A 3. C 4. D 5. D
6. C 7. B 8. D 9. C 10. A
11. C 12. C 13. B 14. C 15. D
16. C 17. C 18. B 19. C 20. B

IV.

1. doesn't have 2. comes, is staying 3. don't drive, go
4. are you talking 5. does....live, lives 6. Are, am
7. is playing 8. am not talking 9. does...go, goes
10. Are, are

V.

Play	Do	Have	Study
pop music, football, the piano, the guitar, badminton, basketball, volleyball	homework, exercise, judo	breakfast, lunch, dinner, lessons	English, Vietnamese, History, Geography, vocabulary, Physics, Maths, Science, drawing, painting

VI.

- | | | | |
|---------|--------|--------|----------|
| 1. do | 2. is | 3. do | 4. is |
| 5. is | 6. are | 7. Are | 8. do |
| 9. Does | 10. is | 11. am | 12. have |

C. READING**I.**

1. It is on Nguyen Cao Thang Street.
2. It has five floors.
3. She is in grade 6 class 6A.
4. She starts her classes at 2 o'clock in the afternoon.
5. Ho, she doesn't.

II.

- | | | | |
|------|------|------|------|
| 1. T | 2. F | 3. F | 4. T |
|------|------|------|------|

III.

- | | | | |
|------|------|------|------|
| 1. A | 2. B | 3. C | 4. D |
| 5. A | 6. D | 7. A | 8. D |

D. WRITING**I.**

1. How far is it from Trang's house to the market?
2. He lives with his grandparents on Hoang Quoc Viet street.
3. My class doesn't have many old students.
4. Who is the boy talking to Mrs. Quyen?
5. Hoa's new school is small.
6. Mr. Hoang goes to work by bus every day.
7. How is Minh's new house different from his old one?
8. Mrs Diep is unhappy because she misses her children.

II.

1. How does she go/ get to school everyday?
2. Who is the man in the car?
3. What are you having for breakfast?
4. Where does your sister work?
5. How many boys and girls are there in your class?
6. Which class are you in?
7. What time/ When does your brother get up?
8. How are they traveling to work?
9. What is there near your house?
10. Where does Mr. Hoang work?

E. PRACTICE TEST

- | | | | | |
|----------------|-------|-------|-------|-------|
| I. 1. C | 2. B | 3. C | 4. A | 5. A |
| 6. A | 7. B | 8. C | 9. D | 10. A |
| 11. A | 12. B | 13. D | 14. B | 15. B |

II.

1. Are there forty classrooms at Phong's school?
2. Phuong is Nam's sister.
3. My father usually goes to work by car/ motorbike.
4. It is a small house.
5. The toystore is to the left of the bookstore.

III.

- | | |
|----------------------|----------------------|
| 1. are, are studying | 2. plays, is playing |
| 3. stay | 4. will invite |
| 5. collecting | 6. will be |
| 7. am doing | 8. go |

IV.

- | | | | |
|------------------------------------|---------------|--------------------|------------|
| 1. on → in | 2. is → has | 3. in (seven) → at | 4. in → at |
| 5. his → her | 6. on → from | 7. teach → teaches | |
| 8. On the evening → In the evening | | | |
| 9. listens → reads | 10. go → goes | | |

V.**SURVERY FORM**

Family name: **Pham**
 Name(s): **Linh**
 Age: **thirteen**
 Grade: **7A**
 School: **Nguyen Du Secondary School**
 Brothers and sisters: **a brother and a sister**
 Address: **20 Le Loi Street**
 Telephone number: **5871374**
 Distance: **more than two kilometers**
 How to travel: **by motorbike**
 Time: **ten minutes**

VI.

1. They often play soccer, table tennis or badminton.
2. Sometimes they go swimming.
3. They often practice playing musical instruments in the school music room.
4. They usually rehearse plays.
5. They often get together and talk about their stamps.
6. Yes, they do.

VII.

1. What is she doing?
2. What do you usually do after school?
3. What does your father like playing?
4. How often does Minh go swimming?

5. What are they going to do tonight?
6. Where does Nga want?
7. Where are the children?
8. What should children do after meals?

UNIT 2. MY HOME

A. PHONETICS

I.

/s/	/iz/	/z/
chopsticks, desks, lamps, sinks, toilets, apartments, laptop, books, clocks	fridges, dishes, house	tables, wardrobes, beds, rooms, posters, buildings

II.

1. D 2. A 3. C 4. C 5. A

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I.

1. D 2. B 3. B 4. D 5. D

II.

1. A 2. B 3. B 4. B 5. B
 6. C 7. B 8. A 9. D 10. A
 11. C 12. A 13. B 14. D 15. C
 16. D 17. B 18. B 19. A 20. B

III.

1. There are 2. There are 3. There are 4. There are
 5. There is 6. There are 7. There is 8. There are
 9. There is 10. There are

IV.

1. on 2. from...to 3. on 4. at 5. in
 6. on 7. at...in 8. in 9. behind 10. in front of

V.

1. are 2. Do 3. do 4. Where 5. are
 6. aren't 7. do 8. isn't 9. are 10. does

C. READING

I.

1. No, she doesn't
2. There are many flowers in front of her house.
3. Yes, there is.
4. He is a worker.

5. He travels to work by motorbike.
6. He works in his factory from Monday to Friday.

II.

- | | | | | |
|------|------|------|------|-------|
| 1. B | 2. A | 3. C | 4. D | 5. D |
| 6. C | 7. C | 8. D | 9. A | 10. C |

D. WRITING**I.**

1. There is a book on the table.
2. There are some shoes under the chair.
3. There isn't a TV in his room.
4. There aren't any pens on my desk.
5. There is a boy behind that tree.
6. There are some girls in front of the house.
7. There isn't a telephone in her office.
8. There aren't any chairs downstairs.

II.

1. Minh lives in a house near a lake.
2. There is a big yard in front of our school.
3. Are there many flowers to the right of the museum?
4. What is there next to the photocopy store?
5. My father works in a hospital in the city.
6. How many people are there in Linh's family?
7. My friend doesn't live with his family in Ha Noi.
8. Hoa gets up at six o'clock and brushes her teeth.
9. Our classroom is on the first floor.
10. There are six rooms in Minh's house.

E. PRACTICE TEST**I.**

- | | | |
|-------------|----------------|--------------------|
| 1. kitchen | 2. interesting | 3. washing machine |
| 4. favorite | 5. modern | 6. Dishwasher |
| | | 7. lovely |

II.

- | | | | |
|----------|---------|----------|-------|
| 1. in | 2. to | 3. on | 4. in |
| 5. under | 6. near | 7. under | |

III.

1. Is there a computer? - Yes, there is.
2. Is there a radio? - No, there isn't.
3. Are there any children? - Yes, there are.
4. Are there any chairs? - No, there aren't.
5. Are there any books? - Yes, there are.

IV.

1. There is a bicycle in front of the house.

2. There are some apples in the fridge.
3. There isn't an armchair in this room./ There aren't any armchairs in
4. There aren't any books on my desk.

V.

1. No, it isn't.
2. There is a big yard.
3. They often play soccer in the yard.
4. They sit under the trees.
5. There are forty-three teachers.

VI.

- | | | | | |
|------|------|------|------|-------|
| 1. B | 2. A | 3. D | 4. B | 5. D |
| 6. C | 7. B | 8. D | 9. B | 10. D |

UNIT 3. MY FRIENDS**A. PHONETICS****I.**

/b/	/p/
biscuit, bit, blonde, band, big, brown, bring	parents, ponytail, picture, picnic, play

II.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. B | 3. B | 4. B | 5. C |
|------|------|------|------|------|

B. VOCABULARY & GRAMMAR**I.**

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. C | 3. A | 4. C | 5. A |
|------|------|------|------|------|

II.

- | | | | | |
|-------|-------|-------|-------|-------|
| 1. D | 2. C | 3. A | 4. C | 5. A |
| 6. B | 7. A | 8. C | 9. D | 10. A |
| 11. D | 12. B | 13. C | 14. C | 15. B |
| 16. A | 17. C | 18. D | 19. A | 20. B |

III.

- | | | | |
|--------|--------|--------|-----------|
| 1. are | 2. are | 3. has | 4. Is/ is |
| 5. has | 6. are | 7. is | 8. is/ is |

IV.

- | | | | |
|---------------|---------|--------------------|-----------------|
| 1. is running | 2. buys | 3. aren't drinking | 4. are climbing |
| 5. is crying | 6. wear | 7. are you doing | 8. eat |
| 9. sets off | | 10. aren't going | |

V.

- | | | | | |
|--------------|-------------|-----------------|--------------|-------------|
| 1. talkative | 2. friendly | 3. kind | 4. boring | 5. creative |
| 6. funny | 7. shy | 8. hard-working | 9. confident | 10. clever |

C. READING**I.**

- | | | | |
|----------------|----------------|-------------|-----------------|
| 1. are | 2. is wearing | 3. standing | 4. are drinking |
| 5. are dancing | 6. are sitting | 7. enjoying | 8. chatting |
| 9. go | 10. dress | 11. travel | 12. make |

II.**A. Choose True (T) or False (F)**

1	2	3	4
T	F	F	T

B. Answer the questions

1. She is in grade 6.
2. She gets up at six o'clock.
3. Yes, it is.
4. Her classroom is on the second floor.

III.

1. There are 4 people in her family.
2. It is next to a bookstore.
3. Her classes start from six forty-five to eleven.
4. I often go to school at six fifteen every day.

D. WRITING**I.**

1. There are forty-two classrooms in our school.
2. My house is to the right of the bakery.
3. Mr Minh is Tiling's father.
4. Trang is going to school by bike.
5. Huyen goes to school on foot every afternoon.
6. Are there forty students in your class?
7. That is Trung's motorbike.
8. Does your father get to work by bike?
9. He goes to work at a quarter past seven.
10. This exercise is too difficult for him to do.

II.

1. He often has breakfast late.
2. Are you doing the housework at the moment?
3. I do not go to school on weekends.
4. John's girlfriend is wearing a red T-shirt now.
5. Do they like beer or wine?
6. What does he usually do at night?
7. The teacher never loses his temper.
8. Why are you listening to music loudly now?

E. PRACTICE TEST**I.**

- | | | | |
|-----------|---------|---------|-------|
| 1. middle | 2. at | 3. far | 4. so |
| 5. What | 6. play | 7. best | 8. on |

II.

- | | | | |
|---------------|-----------------|-----------------|----------------|
| 1. will come | 2. drinks | 3. go - will go | 4. will visit |
| 5. is playing | 6. won't invite | 7. will be | 8. are waiting |

III.

1. What's his telephone number?
2. How far is it from your house to the movie theater?
3. When will you go camping?
4. What's her date of birth?
5. How old will she be on her next birthday?
6. What does your father do?
7. What's your address?
8. Where does he work?

IV.

- | | | | |
|------|------|------|------|
| 1. C | 2. D | 3. A | 4. B |
|------|------|------|------|

V.

1. What a delicious dinner!
2. What a wonderful mother!
3. What beautiful pictures!
4. What awful weather!

VI.

1. He is a student.
2. He is in class 7A.
3. His family name is Pham.
4. It is at 2/34 Nguyen Trai Street.
5. No, it isn't.
6. There are five rooms.
7. Yes, there is.
8. Yes, there are.

TEST YOURSELF 1**I.**

- | | | | | |
|------|------|------|------|-------|
| 1. D | 2. C | 3. A | 4. A | 5. A |
| 6. A | 7. A | 8. D | 9. D | 10. C |

II.

1. B 2. A 3. C 4. B 5. B

III.

1. C 2. A 3. C 4. A 5. D
 6. B 7. B 8. A 9. A 10. D
 11. B 12. C 13. A 14. C 15. A
 16. C 17. B 18. B 19. C 20. D
 21. C 22. B 23. A 24. A 25. B

IV.

1. visit 2. are speaking 3. watch 4. goes 5. is riding
 6. are playing 7. practices 8. Do...like 9. like 10. is talking

V.

1. has 2. Is/ is 3. is 4. is/ is
 5. has 6. are 7. are 8. are

VI.

1. in 2. On 3. on 4. in 5. On
 6. at 7. on 8. in 9. at 10. at

VII.

1. Ho Chi Minh is a beautiful city.
2. There are green fields.
3. It's a friendly dog.
4. Minh is a new student.
5. There's a big television.
6. There are four new cars.
7. There are two big pizzas.
8. There are ten small desks.

UNIT 4. MY NEIGHBOURHOOD**A. PHONETICS****I.**

<i>/i:/</i>	<i>/i/</i>
sleepy, police, peaceful, convenient, beach, sea, street, leave, teen, cheap, meal, see	friendly, historic, busy, river, exciting, village, sit, city, milk, thing, slim, noisy

II.

1. B 2. C 3. D 4. A 5. B

B. VOCABULARY & GRAMMAR**I.**

1. D 2. B 3. C 4. D 5. C

II.

1. C 2. D 3. B 4. C 5. D
 6. C 7. B 8. A 9. D 10. C
 11. D 12. D 13. B 14. D 15. C
 16. A 17. D 18. B 19. A 20. A

III.

1. more delicious 2. larger
 3. cheaper 4. more expensive
 5. more important 6. happier
 7. stronger 8. more comfortable
 9. better 10. worse

IV.

1. longer 2. older 3. bigger 4. higher
 5. more difficult 6. faster 7. colder 8. more intelligent

C. READING**I.**

1. She is eleven years old.
 2. She is a student.
 3. No, she doesn't.
 4. She goes to school at half past six.
 5. No, she doesn't.
 6. Yes, it does.
 7. Classes end at half past eleven.

II.

1.

	T	F
a. The mall is open six days a week. -> The mall is open seven days a week		(✓)
b. There are more than 50 stores in the mall. -> There are 50 stores in the mall.		(✓)
c. Everyone in the neighborhood is pleased with the new mall. -> Not everyone is pleased with the mall.		(✓)
d. It will be more comfortable to shop in the mall than in the present shopping area.	(✓)	
e. Some of the stores on Tran Phu Street may have to close.	(✓)	

2.

- a. All the shops are under one roof and customers will shop in comfort.
- b. The facilities such as air-conditioners, movie theatres, restaurants and children's play area are available in the shopping mall.
- c. They think that the new shopping mall will take their business.
- d. The stores in the mall will offer a wider selection of products, some of which are sold at cheaper prices.

D. WRITING**I.**

1. Lan is taller than Hoa.
2. This book is thicker than that book.
3. The chair is shorter than the table.
4. These boxes are bigger than those boxes.
5. Miss Trang is younger than her sister.
6. These buildings are higher than those buildings.
7. The boys are stronger than the girls.
8. I am older than my brother.

II.

1. How does Nam go to the post office?
→ He goes to the post office by bike.
2. How do Nga and Lan go to school?
→ They go to school by school bus.
3. How do your father travel to Ha Noi?
→ He travels to Ha Noi by plane.
4. How do the children go to the zoo?
→ They go to the zoo by bus.
5. How do you and your friends go to the stadium?
→ We go to the stadium on foot.
6. How does Mrs. Lien go to the market?
→ She goes to the market by motorbike.

E. PRACTICE TEST**I.**

1. C 2. B 3. A 4. A 5. D 6. D

II.

1. Would you get on the scales, please?
2. Would you show me the waiting room, please?
3. Would you pay me in cash, please?
4. Would you pass me the newspaper, please?
5. Would you put this picture on the wall, please?
6. Would you take me a photograph, please?

III.

1. How tall is he? - He is one meter and 50 centimeters tall.
2. How heavy is Hoa? - She is 40 kilos.
3. How high are these buildings? - They are over 150 meters high.
4. How long is your dress? - It is 140 centimeters long.
5. How deep is the lake? - It is about 5 meters.
6. How wide is the table? - It is 80 centimeters wide.
7. How much are these shoe? - They are eighty thousand dong.
8. How big is your house? - It is about 160 square meters.

IV.

1. What is your age? - It's ten.
2. What is her family name? - It's Nguyen.
3. What is his weight? - It's 45 kilos.
4. What is your brother's height? - It's one meter and seventy centimeters.
5. What is the length of the river? - It's about 300 miles.
6. What is the height of that wall? - It's four meters.
7. What is the depth of the lake? - It's about five meters.
8. What is the width of the cloth? - It's one meter sixty centimeters.

V.

- | | | | |
|----------|-------------------|-----------------|----------------|
| 1. helps | 2. starts – lasts | 3. to do/ doing | 4. will be |
| 5. go | 6. is having | 7. won't come | 8. are talking |

VI.

- | | | | |
|-------------------|---------|-----------|-------------------|
| 1. more | 2. | 3. fewer | 4. less |
| 5. most important | 6. more | 7. better | 8. more expensive |

VII.

1. Vietnamese students have fewer vacations than American students.
2. Vietnamese students have about four vacations. They are Independent Day, April 30th and May Day, Tet holiday and summer vacation.
3. The longest vacation is summer vacation.
4. The most important vacation is Tet vacation.
5. It often lasts for nine or ten days.
6. Hoa usually spends time with her family during summer vacation.
7. No, they don't.

UNIT 5. NATURAL WONDERS OF THE WORLD**A. PHONETICS****I.**

/t/	/st/
but, hot, bet, eat, wet, boot, desert, boat	lost, best, first, cost, post, host, nest, coast, plaster

II.

1. C 2. D 3. B 4. A 5. C

B. VOCABULARY & GRAMMAR**I.**

1. B 2. C 3. B 4. C 5. C

II.

1. C 2. B 3. D 4. A 5. D
 6. D 7. C 8. C 9. B 10. C
 11. B 12. A 13. D 14. A 15. C
 16. C 17. C 18. C 19. D 20. B

III.

1. T 2. F 3. F 4. T
 5. F 6. T 7. T 8. F

IV.

1. must 2. mustn't 3. must 4. must 5. must
 6. mustn't 7. mustn't 8. mustn't 9. mustn't 10. must

V.

1. This is the tallest building in London.
2. That was the easiest exercise of the test.
3. This is the most comfortable armchair in this shop.
4. This is the biggest cheese burger of the McDonalds Company.
5. That was the worst conversation I have had.
6. That was the most difficult exercise of the test.
7. He's got the best pen of the class.
8. This is the most indifferent pupil of my class.
9. He is the funniest boy in the world.
10. He is the least young student of my class.

C. READING**I.**

1. C 2. B 3. D 4. D 5. B 6. D

II.

1. A 2. A 3. D 4. A 5. C

III.

1. B 2. B 3. A 4. C 5. B 6. C

D. READING**I.**

1. What awful weather!
2. What delicious meal!
3. What a clever boy!
4. What colorful pictures!
5. What an expensive dress!

6. What sour milk!

II.

1. It's the most difficult decision I've ever made in years.
2. Mr. Bush is the most delightful person I've ever known.
3. Dick is the most careful of the three workers.
4. Peter is the tallest student in my class.
5. What's the best film you have ever seen?
6. She is the oldest child in the family.
7. He is the most intelligent student in my class.
8. Of the two sisters, Linda is the more beautiful.
9. It's the most interesting book I have ever read.
10. This is the biggest house I have ever seen.

E. PRACTICE TEST

I.

1. B 2. G 3. E 4. F 5. A 6. D 7. C

II.

1. teacher 2. dentist 3. painters 4. farmer
5. pianist 6. doctor 7. journalists

III.

- **Nouns:** party, dress, apartment, dinner, tub, vegetables, family.
- **Adjectives:** high, interesting, expensive, lovely, awful, cheap, good, big, suitable

IV.

1. more expensive than 2. faster than
3. more modern than 4. hotter than
5. more beautiful than 6. cheaper than
7. better than 8. more convenient than

V.

1. the longest 2. the most interesting
3. the biggest 4. the best
5. the most beautiful 6. the coldest
7. the fastest 8. the most important

VI.

1. many 2. and 3. people's 4. too
5. near 6. elder 7. grade 8. What

VII.

1. He is a dentist.
2. He works in a hospital.
3. She is a teacher.
4. She teaches in the primary school near her house.
5. Ngoc is a painter, and Nga is a student.
6. Ngoc is older than Nam.

7. Nga is the youngest member in Nam's family.

8. Yes, he does.

UNIT 6. OUR TET HOLIDAY

A. PHONETICS

I.

/s/	/ʃ/
school, rooster, summer, spring, success, blossoms, sound, smile, person, rice	special, sure, wish, should, show, dish, shopping, rubbish

II.

1. A 2. A 3. C 4. B 5. C

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I.

1. D 2. D 3. B 4. A 5. C

II.

1. D 2. C 3. A 4. A 5. B
 6. D 7. A 8. C 9. C 10. B
 11. A 12. B 13. C 14. A 15. B
 16. A 17. B 18. C 19. B 20. A

III.

1. You should take a short rest.
2. She should stay in bed.
3. He should clean it every day.
4. You should learn your lessons carefully.
5. She should take an aspirin.
6. You should brush them regularly.

IV.

1. will do 2. will call 3. will recover 4. will return
 5. will stay 6. Will you take 7. won't come

V.

1. You shouldn't park 2. should I cook 3. You should wear
 4. You shouldn't smoke 5. We should arrive 6. Should I send
 7. I should apply 8. I should write 9. I shouldn't eat
 10. We should complaint

C. READING

I.

1. most 2. us 3. with 4. part
 5. good 6. warm 7. after

II.

- | | |
|------------------------|----------------------|
| 1. You shouldn't leave | 2. You should cut |
| 3. You should use | 4. You shouldn't put |
| 5. You should | 5. You should heat |
| 7. You should cut | |

D. WRITING**I.**

1. She hopes that Mary will come to the party tonight.
2. I will finish my report in two days.
3. If you don't study hard, you won't pass the final exam.
4. You look tired, so I will bring you something to eat.
5. Will you please give me a lift to the station?

II.

1. When does your school year start?
2. How long does summer vacation last?
3. Which vacation is the longest?
4. What do you usually do during your vacation?
5. How many hours does your mother work a day?
6. What does Mr. Robinson do?

E. PRACTICE TEST**I.**

- | | | | |
|--------------------|-----------------|-------------------------|-----------|
| 1. Will they come | 2. will you get | 3. will you do | 4. is she |
| 5. does the sunset | | 6. she will get the job | |
| 7. Is David | | 8. will the weather be | |
| 9. do you see | | 10. does he get | |

II.

- | | | | |
|--------------|-----------------------|--------------|--------------|
| 1. should | 2. Should – should | 3. shouldn't | 4. should |
| 5. shouldn't | 6. Should - shouldn't | 7. should | 8. shouldn't |

III.

- | | | | | |
|----------|-----------|---------|--------------|--------|
| 1. find | 2. should | 3. show | 4. order | 5. are |
| 6. tides | 7. both | 8. it | 9. librarian | |

IV.

- | | | | | | |
|-------|--------|------------|-------|-------|-------|
| 1. at | 2. for | 3. on - in | 4. to | 5. at | 6. at |
|-------|--------|------------|-------|-------|-------|

V.

1. fewer...than - more...than
2. more...than - less...than
3. fewer...than - more...than
4. less...than - more...than
5. fewer...than - more...than
6. more...than - less...than

VI.

works - grow - is - rests - eats - come - feeds - cleans - finishes

Answers:

1. From nine in the morning until four in the afternoon, Mr. Tuan works in the fields.
2. He works with his brother.
3. They grow some rice.
4. Their main crop is vegetables.
5. He rests and eats lunch from twelve to one o'clock.
6. They come back home at four in the evening.
7. His work usually finishes at six.

TEST YOURSELF 2**I.**

- | | | | | |
|------|------|------|------|-------|
| 1. A | 2. A | 3. C | 4. B | 5. B |
| 6. C | 7. B | 8. A | 9. C | 10. B |

II.

1. Who does this book belong to?
2. How much does that pen cost?
3. How much do you weigh?
4. Mrs Hoa is Lam's mother.
5. This house belongs to Mr. Ba.

III.

- | | | | |
|-----------|---------------------|----------------------|--------------|
| 1. height | 2. smallest | 3. younger | 4. quieter |
| 5. best | 6. take, is raining | 7. colder and colder | 8. will stay |
| 9. writes | 10. don't need | | |

IV.

- | | |
|-----------------|-------------------------------------|
| 1. have → has | 2. homeworks → homework |
| 3. Bỏ "a" | 4. doesn't → don't |
| 5. two → second | 6. an orange small → a small orange |
| 7. in → with | 8. any → some |
| 9. much → many | 10. play → player |

V.

- | | | | | |
|--------|------------|----------|----------|----------|
| 1. and | 2. can | 3. on | 4. play | 5. there |
| 6. has | 7. quarter | 8. class | 9. comes | 10. is |

VI.

1. Does your room have a colorful picture?
2. Nobody in the class is as good as Peter.
3. Why don't we have a picnic in the park on the weekend?

ANSWER KEY

4. My house is not far from the supermarket.
5. What is the price of these red notebooks?
6. Many people go to work on foot for their health.

VII.

1. John always feels happy when he comes home.
2. Will the party start at seven?
3. She buys some food and drink for the party.
4. She is standing to the right of the house now.
5. That apartment is most suitable for their family.

VIII.

1. What time does Nga get up in the morning?
2. You can play games in the afternoon but you must do homework in the evening.
3. Does Lan walk or ride her bike to school?
4. When it is hot, we often go swimming.
5. What is there in front of your house?
6. If you don't feel well, you should see the doctor.
7. What color are your baby's eyes?
8. Hoa learns languages badly.

IX.

- | | | | | |
|----------------|---------------|--------------|-------------|-----------|
| 1. careful | 2. activities | 3. ninth | 4. physical | 5. better |
| 6. interesting | 7. employees | 8. twentieth | 9. teachers | 10. once |

UNIT 7. TELEVISION

A. PHONETICS

I.

/θ/	/ð/
both, three, theme, thing, tooth, theater, bathroom, thunder, thrilling, birthday, earth	those, than, there, mother, feather, the, weather

II.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. C | 2. C | 3. D | 4. D | 5. A |
|------|------|------|------|------|

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. D | 2. B | 3. A | 4. D | 5. C |
|------|------|------|------|------|

II.

- | | | | |
|----------|---------------|---------------------|-------------------|
| 1. earth | 2. television | 3. weather forecast | 4. remote control |
|----------|---------------|---------------------|-------------------|

III.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. B | 3. A | 4. B | 5. A |
|------|------|------|------|------|

- | | | | | |
|-------|-------|-------|-------|-------|
| 6. B | 7. C | 8. C | 9. A | 10. B |
| 11. C | 12. D | 13. B | 14. D | 15. D |
| 16. C | 17. B | 18. D | 19. B | 20. B |

IV.

- | | | | |
|------------|--------|----------|--------|
| 1. What | 2. How | 3. Where | 4. Who |
| 5. How far | 6. How | 7. When | 8. Why |

V.

- | | | | | |
|-------------|------------|----------|-----------|----------|
| 1. when | 2. because | 3. until | 4. unless | 5. since |
| 6. or | 7. but | 8. so | 9. when | 10. or |
| 11. because | 12. unless | 13. so | 14. or | |

VI.

- | | | | | |
|------------|-------------|-------|--------|--------|
| 1. because | 2. Although | 3. so | 4. but | 5. and |
|------------|-------------|-------|--------|--------|

C. READING**I.**

- | | | |
|------------------|---------------|--------------|
| 1. entertainment | 2. programmes | 3. meet |
| 4. world | 5. laugh | 6. comedians |
| 7. competition | 8. studio | |

II.

- | | | | |
|------|------|------|------|
| 1. A | 2. D | 3. C | 4. C |
|------|------|------|------|

D. WRITING**I.**

1. We'll travel to Nha Trang next week.
2. Nga and Lan will visit their grandparents.
3. They'll go to the movies tonight.
4. Hoa will have lots of friends soon.
5. I'll come after lunch.
6. He'll see you tomorrow afternoon.
7. My father will be free at 7.30 this evening.
8. The students will go camping next Sunday.

II.

1. We know him and his friends.
2. The coat was both soft and warm.
3. It is stupid and quite unnecessary to do that.
4. I wanted to go but he wanted to stay.
5. Your arguments are strong but they don't convince me.
6. You can go there either by bus or by train.
7. I was feeling tired so I went to bed when I got home.

E. PRACTICE TEST**I.**

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. D | 2. A | 3. C | 4. C | 5. C |
|------|------|------|------|------|

II.

1. When will the party start?
2. Who are you talking to?
3. How far is it from your house to the mountain?
4. What is her family name?
5. Where do they live?

III.

- | | | | |
|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|
| 1. Will - will | 3. Will - won't | 5. Will - won't | 7. Will - won't |
| 2. Will - won't | 4. Will - will | 6. Will - will | 8. Will - will |

IV.

- | | | | |
|---------|---------|----------|--------------|
| 1. What | 2. Who | 3. Where | 4. What time |
| 5. How | 6. When | 7. Why | 8. Where |

V.

- Hello. This is 8 630 842.
- Hello. Can I speak to Trang?
- I'm sorry. She's out at the moment. Who is calling?
- This is Nga. When will she come back?
- She'll be back at about half past four.
- All right. Please tell her I'll call again at five.
- OK. I'll tell her.
- Thank you. Goodbye.
- Bye.

VI.

- | | | | |
|----------|---------|---------|----------|
| 1. Is | 2. Who | 3. Will | 4. Would |
| 5. Where | 6. When | 7. at | 8. see |

UNIT 8. SPORTS AND GAMES**A. PHONETICS****I.**

/eə/	/iə/
there, fair, where, air, chair, share, wear, pair	ear, here, dear, appear, year, series, fear, cheer, idea, near

B. VOCABULARY & GRAMMAR**I.**

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. B | 3. D | 4. B | 5. A |
|------|------|------|------|------|

II.

do	go	play
aerobics, housework, homework	camping, shopping, fishing, jogging, swimming, cycling	soccer, badminton, tennis, table tennis, volleyball, video games

III.

- | | | | | |
|-------|-------|-------|-------|-------|
| 1. B | 2. C | 3. A | 4. A | 5. D |
| 6. C | 7. B | 8. A | 9. B | 10. C |
| 11. B | 12. B | 13. A | 14. D | 15. A |
| 16. C | 17. A | 18. D | 19. A | 20. C |

IV.

- | | | | |
|-------|------------|------------|----------|
| 1. do | 2. played | 3. playing | 4. plays |
| 5. do | 6. playing | 7. does | 8. does |

V.

- | | | | |
|-----------|------------|----------------|-----------|
| 1. wasn't | 2. weren't | 3. left | 4. was |
| 5. told | 6. didn't | 7. didn't know | 8. bought |

VI.

- | | | | | |
|------------|------------|------------|------------|-------------|
| 1. studied | 2. stopped | 3. tried | 4. rescued | 5. jumped |
| 6. walked | 7. closed | 8. started | 9. asked | 10. laughed |

C. READING**I.**

- | | | | |
|------------|---------------------|------------|-------------|
| 1. arrived | 2. Wasn't | 3. did | 4. took |
| 5. hired | 6. drove | 7. stopped | 8. found |
| 9. went | 10. didn't get back | 11. got up | 12. decided |

II.

- | | | | | |
|-------------|----------------|----------|----------|------------|
| 1. question | 2. they | 3. on | 4. are | 5. an |
| 6. hear | 7. information | 8. about | 9. their | 10. sports |

III.

- | | | | |
|-----------|---------|---------|----------|
| 1. forget | 2. turn | 3. Be | 4. Bring |
| 5. wait | 6. Open | 7. make | 8. Have |

D. WRITING**I.**

- How often does Minh brush his teeth?
- Why is Simon in a lot of pain now?
- How did you feel after eating that food?
- When did Nga go to see the dentist last week?
- Who will check my teeth?
- How long did it take Dr Phong to fill Van's tooth?
- Where is your mother going?
- What did Mr Cuong do at 5.30 yesterday?

9. Whose letter did Hoa receive five days ago?
 10. How many students are there in Lien's Class having toothache?

II.

- | | | |
|------------------|------------------|--------------------|
| (1. Don't wait) | 2. Don't forget | 3. Have |
| 4. Turn left | 5. Help me! | 6. Come in |
| 7. Stop the car! | 8. Take | 9. Open |
| 10. Pass | 11. Don't listen | 12. Don't be late! |
| 13. Come | 14. Catch | |

III.

1. Brush your teeth after meals.
2. Don't play soccer in the street.
3. Wash and iron your own clothes.
4. Don't eat too much candies.
5. Wash your hands before meals.
6. Don't worry about the examination.
7. Tidy your room every day.
8. Don't forget to write to your parents

E. PRACTICE TEST**I.**

- | | | | |
|----------|--------------|------------|-------------|
| 1. did | 2. taught | 3. sent | 4. spent |
| 5. began | 6. cut | 7. put | 8. gave |
| 9. wrote | 10. was/were | 11. bought | 12. had |
| 13. took | 14. went | 15. made | 16. thought |
| 17. saw | 18. ate | 19. sang | 20. wore |

II.

/id/	/t/	/d/
painted	wrapped	listened
needed	looked	raised
visited	watched	rained
rented	helped	opened
invited	practiced	seemed
	stopped	learned
	worked	remembered
	talked	arrived
	liked	lived
	washed	received

III.**A.**

- | | | | |
|------------------|---------|----------------|--------|
| 1. did you spend | 2. went | 3. did you see | 4. saw |
|------------------|---------|----------------|--------|

5. Did you buy 6. bought 7. got 8. enjoyed

B.

1. was 2. was 3. enjoyed
4. did you do 5. visited 6. had

IV.

1. moved 2. took 3. had 4. bought - traveled
5. returned 6. ate 7. started - stopped 8. met - told

V.

1. Was 2. get up 3. were 4. have 5. go
6. mine 7. was 8. Did 9. by 10. to use

UNIT 9. CITIES OF THE WORLD

A. PHONETICS**I.**

1. B 2. A 3. D 4. D 5. C

B. VOCABULARY & GRAMMAR**I.**

1. A 2. D 3. B 4. C 5. D

II.

1. C 2. B 3. B 4. A 5. B 6. A
7. A 8. B 9. D 10. B 11. D 12. D
13. A 14. A 15. C 16. C 17. D 18. C
19. A 20. D 21. A 22. B 23. A 24. B
25. C 26. D 27. C 28. A 29. B 30. C

III.

1. have never watched 2. watched
3. have read 4. read
5. had 6. have had
7. haven't seen / saw 8. rang
9. met/ became 10. hasn't drunk

IV.

1. has seen 2. have finished
3. have lived 4. has just washed
5. have discussed 6. has never been
7. have known 8. have learnt
9. have been 10. have stayed

V.

1. have - has 2. finish - finished

ANSWER KEY

- | | |
|----------------------------|------------------------------|
| 3. forget - have forgotten | 4. graduates - has graduates |
| 5. am trying - have tried | 6. not come - hasn't come |
| 7. reads - has read | 8. wait - has waited |
| 9. rests - has rested | 10. have - has |

C. READING

I.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. B | 3. C | 4. A | 5. A |
|------|------|------|------|------|

II.

- | | | | | |
|------|------|------|------|-------|
| 1. B | 2. B | 3. A | 4. B | 5. C |
| 6. B | 7. C | 8. A | 9. C | 10. C |

III.

1. It has a population of nearly 800,000 people.
2. The city part on the east bank is more spacious.
3. The city part on the west bank is more crowded.
4. The Han River Bridge is the newest one.
5. Non Nuoc Beach is one of the most beautiful beaches in the world.

D. WRITING

I.

1. We haven't seen her since Christmas day.
2. This is the first time, I have eaten this kind of food.
3. It has rained for an hours.
4. The last time we visited my grandfather was two months ago.
5. I began studying English for three years.
6. It's for nearly five years since my brother saw his best friend.
7. How long have you learnt English?
8. We have lived here for fifteen years.
9. She hasn't visited me for five years.
10. I haven't written to my uncle since July.
11. We have become close friends for a long time.
12. Minh has collected stamps since 2000.

II.

1. He hasn't been to abroad before.
2. She has driven for one month.
3. We have eaten since it began to rain.
4. I haven't had my hair cut since I left her.
5. She hasn't kissed me for 5 months.
6. We haven't met each other for a long time.
7. How long have you had it?
8. I haven't had such a delicious meal before.
9. The last time I saw him was 8 days ago.
10. It is Monday since I took a bath.

E. PRACTICE TEST**I.**

Verb	Past	Past participle	Verb	Past	Past participle
Do	Did	Done	See	Saw	Seen
Go	Went	Gone	Meet	Met	Met
Drive	Drove	Driven	Have	Had	Had
Hit	Hit	Hit	Drink	Drank	Drunk
Break	Broke	Broken	Lose	Lost	Lost
Eat	Ate	Eaten	Put	Put	Put
Be	Was/were	Been	Spend	Spent	Spent
Find	Found	Found	Get	Got	Got/gotten
Fight	Fought	Fought	Work	Worked	Worked
Watch	Watched	Watched	Swim	Swam	Swum
Close	Closed	Closed	Cut	Cut	Cut

II.

1. C 2. A 3. D 4. D 5. C

III.

1. since 2. for 3. for 4. since 5. for
6. since 7. for 8. for 9. since 10. for
11. for 12. since 13. since 14. for 15. for
16. for 17. since 18. for 19. for 20. since

IV.

1. have done 2. has written, hasn't finished
3. left, have never met 4. have you had
5. did.. .do, did.. .play 6. bought, hasn't worn
7. has taught, graduated 8. Have you heard, is, Have you read
9. got, was, went 10. earned, has already spent

V.

1. My family has lived here since 1990.
2. Lan has done her homework for two hours.
3. We have been close friends for a long time.
4. My brother has taught Maths in this school since 2000.
5. My father has worked for that company for 20 years.
6. This is the first time I have eaten Chinese food.
7. She has never been to Japan.
8. How long have you learnt English?
9. Has Nga just gone out?
10. I haven't visited my grandparents for a long time.

TEST YOURSELF 3

I.

- | | | | | |
|------|------|------|------|-------|
| 1. A | 2. B | 3. B | 4. B | 5. D |
| 6. B | 7. B | 8. B | 9. D | 10. B |

II.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. D | 3. A | 4. A | 5. D |
|------|------|------|------|------|

III.

- | | | | | |
|-------|-------|-------|-------|-------|
| 1. A | 2. D | 3. B | 4. C | 5. B |
| 6. C | 7. B | 8. D | 9. C | 10. B |
| 11. C | 12. A | 13. B | 14. C | 15. A |
| 16. C | 17. D | 18. C | 19. B | 20. A |

IV.

- | | | | | |
|-------|-------|--------|--------|------------|
| 1. so | 2. so | 3. and | 4. and | 5. because |
|-------|-------|--------|--------|------------|

V.

- | | | | |
|-----------|----------------|----------------|-----------|
| 1. wasn't | 2. weren't | 3. left | 4. was |
| 5. told | 6. didn't have | 7. didn't know | 8. bought |

VI.

- | | | |
|----------------|--------------------|-----------------|
| 1. won | 2. haven't studied | 3. took |
| 4. has visited | 5. have read | 6. haven't seen |

VII.

1. How often does your father play tennis?
2. What does your/our class have on Monday?
3. Who might Hi-tech robots look after?
4. What might people do on smart phones?
5. Where will you/we travel to by a super car?

UNIT 10. OUR HOME IN THE FUTURE

A. PHONETICS**I.**

/dr/	/tr/
dream, drink, drive, dress, draw, drip	travel, tractor, trumpet, tree, trousers, trip, train, countryside, stress

II.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. C | 3. D | 4. A | 5. C |
|------|------|------|------|------|

B. VOCABULARY & GRAMMAR**I.**

1. B 2. B 3. A 4. B 5. B

II.

1. A 2. B 3. B 4. C 5. A
 6. C 7. C 8. D 9. A 10. B
 11. A 12. A 13. B 14. D 15. C
 16. C 17. C 18. B 19. A 20. D
 21. B 22. C 23. B 24. C 25. C

III.

1. might 2. mightn't 3. might 4. mightn't 5. might

IV.

1. dishwasher 2. smart washing machine
 3. Hi-tech robots 4. wireless TV
 5. modern fridge

C. READING**I.****A.**

1. drinking 2. on 3. to drink 4. ideas 5. careful

B.

1. Our future house will be on the ocean.
 2. It will be surrounded by tall trees and blue sea.
 3. Yes, it is.

D. WRITING**I.**

1. What will she buy?
 2. When will he arrive?
 3. When will you have a meeting?
 4. Where will you go?
 5. How will they travel?

II.

1. My mother will make a big meal tonight.
 2. I will finish my work at 6 p.m.
 3. I won't have a birthday party this year.
 4. Will you meet Lan tonight?
 5. We will take our cousins on this holiday with us.
 6. My friends won't come tonight.
 7. He will catch the train to London at 9 o'clock.
 8. I won't come to the class tomorrow.
 9. My grandmother will visit us on Saturday.
 10. Will you stay at home this weekend?

E. PRACTICE TEST**I.**

1. D 2. C 3. B 4. A 5. A
6. A 7. B 8. C 9. A 10. B

II.

1. does Hoa speak? 2. borrows 3. starts
4. is climbing 5. Do you like? 6. get up
7. is not doing 8. be 9. do you take?
10. are

III.

1. B 2. C 3. D 4. A 5. B
6. C 7. B 8. D 9. A 10. B

IV.

1. a- the 2. an - The 3. a - a
4. an 5. the - the - the

V.

1. in 2. on 3. on 4. in 5. in front
6. left 7. at 8. into 9. at 10. after

VI.

1. play => to play 2. drinking => to drink 3. go => going
4. on => in 5. doesn't => isn't

VII.

1. a 2. small 3. gets 4. breakfast 5. goes
6. teaches 7. at 8. Sundays 9. much 10. brother

VIII.**A.**

1. T 2. T 3. F 4. T
5. F 6. F 7. F

B.

1. There are four rooms in his house.
2. They are: a sitting room, his parents' room, his room and a kitchen.
3. Yes, there is.

UNIT 11. OUR GREEN WORLD**A. PHONETICS****I.**

/ɑ:/	/æ/
car, start, aren't, park, calm, dark, father, castle	map, hand, rapid, fat, man, natural, bag, cat, apple, stand

II.

1. C 2. A 3. D 4. A 5. C

B. VOCABULARY & GRAMMAR**I.**

1. A 2. C 3. D 4. D

II.

1. A 2. A 3. B 4. D 5. B
 6. A 7. C 8. B 9. C 10. B
 11. D 12. A 13. C 14. A 15. D
 16. B 17. A 18. A 19. A 20. C
 21. D 22. A 23. A 24. D 25. B

III.

1. miss/ will take 2. will come/ rent
 3. will see/ go 4. will go/ invite
 5. will/ run 6. doesn't stop/ will have
 7. help/ will lend 8. don't eat/ will get

IV.

1. will give 2. stand 3. eats 4. will telephone
 5. will arrest 6. reads 7. will steal 8. doesn't open
 9. washes 10. needs

V.

1. B 2. C 3. D 4. D 5. C
 6. D 7. A 8. A 9. B 10. D

C. READING**I.**

1. discussion 2. surprised 3. thrown 4. recycling
 5. requires 6. waste 7. labor 8. resources
 9. ton 10. preserved

II.

1. Eco homes don't produce dangerous chemicals.
 2. Eco homes don't use coal or oil.
 3. The house was very cheap to build.
 4. The eco home has wooden walls, and floors.
 5. John and Kathy grow vegetables in the mud on top of the house.

III.

1. They used stone and mud to build it
 2. There are skylights - windows in the roof to let light in.
 3. Because they don't want to damage the environment
 4. We can see lots of local wildlife.
 5. Enjoying a boat trip on the lake, you can see amazing waterfalls, or visit beautiful caves.

D. WRITING**I.**

1. If he doesn't smoke so much, he can get rid of his cough.
2. If she isn't very shy, she will enjoy parties.
3. If I have the right change, we can get tickets from the machine.
4. If they speak English to her, her English will improve.
5. If he works overtime, he will earn as much as I do.
6. If my number is in the directory, people will ring me up.
7. If he isn't very thin, he won't feel very cold.
8. If I'm not fat, I can get through the bathroom's window.
9. If I ask him for help, he will help me.
10. If I can drive, we can take the car.

II.

1. What do they sometimes do in the fall?
2. What is the weather like now in London?
3. How long is the Great Wall of China?
4. How does she go to school every day?
5. Who is the man in the car?
6. What are you having for breakfast?
7. How many boys and girls are there in your class?
8. What time does your brother get up?

E. PRACTICE TEST**I.**

1. D 2. A 3. B 4. A 5. D

II.

1. was - caught 2. is waiting 3. go 4. will feel
5. to eat 6. didn't come 7. takes 8. was - arrived

III.

1. height 2. healthy 3. long
4. sickness 5. unpleasant 6. appointment

boil boy, noisy, toy, voice, coin

shout, house, around, flower, down, south, shout, round, town, out, cow, how

IV.

1. How tall 2. How often 3. How high 4. How far
5. How heavy 6. How 7. How long 8. How much

V.

1. symptoms 2. coughing 3. nobody 4. with
5. don't 6. relieve 7. Whatever 8. disappear

VI.

1. Why was Hoa absent from class yesterday?
2. My mother didn't write a sick note for me.

3. How high are you?
4. What is your sister's weight?
5. Did the medicines relieve your pain?
6. When did the students have a medical check - up?

UNIT 12. ROBOTS

A. PHONETICS

I.

/ɔ:/	/aʊ/
boil, boy, noisy, toy, voice, coin	shout, house, around, flower, down, south, shout, around, town, out, cow, how

II.

1. C 2. A 3. B 4. A 5. B

B. VOCABULARY & GRAMMAR

I.

1. D 2. D 3. C 4. A 5. C

II.

1. robot 2. cow 3. football 4. coin

III.

1. B 2. C 3. A 4. C 5. C
 6. A 7. C 8. B 9. C 10. D
 11. B 12. C 13. B 14. C 15. A
 16. D 17. B 18. A 19. B 20. D

IV.

1. couldn't go 2. can't cook 3. can't give 4. couldn't see
 5. can do 6. can sing 7. can't find 8. couldn't understand
 9. couldn't go, couldn't afford 10. couldn't

V.

1. was able to 2. could 3. were able to
 4. couldn't/wasn't able to 5. been able to

VI.

1. were able to 2. could 3. was able to
 4. Could 5. could 6. couldn't
 7. was able to 8. could 9. could
 10. were able to 11. was able to 12. was able to
 13. couldn't 14. was able to 15. could

C. READING**I.**

- | | | | | |
|------|------|------|------|-------|
| 1. B | 2. D | 3. B | 4. A | 5. D |
| 6. D | 7. A | 8. D | 9. A | 10. D |

II.

- | | | | | |
|------------|-----------|-----------|-------|---------|
| 1. most | 2. and | 3. is | 4. is | 5. snow |
| 6. seasons | 7. spring | 8. listen | 9. on | 10. on |

D. WRITING**I.**

1. Linh's parents are very proud of him because he always gets good marks.
2. We were very interested in playing soccer when we lived in the countryside.
3. I haven't talked to your/ my uncle since he bought a new house in the city center.
4. The Browns have bought a lot of food because they are going to have a party.
5. It is only a small car, so there isn't enough room for all of us.

II.

1. The girls are playing tennis at the moment.
2. John always goes to school by car.
3. What do you do in the afternoon?
4. They are chatting in the class now.
5. My sister doesn't buy a new car.

III.

1. What would you like to eat?
2. How does he go to work in the morning?
3. What color do you like?
4. What's his job? Or What does he do?
5. What time does she get up in the morning?

E. PRACTICE TEST**I.**

- | | | | | |
|------|------|------|------|-------|
| 1. C | 2. A | 3. D | 4. B | 5. C |
| 6. A | 7. D | 8. B | 9. C | 10. B |

II.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. C | 3. A | 4. B | 5. D |
|------|------|------|------|------|

III.

1. Lan has long hair.
2. Nam goes to school by his bike everyday.
3. Does your family have four people?
4. Nga is the tallest girl in our class.
5. What about going swimming?
6. The post office is in front of my house.
7. Milk is her favorite drink.
8. Ba is Lan's younger sister.

9. How high is the Mount Everest?

10. He is a strong boy.

IV.

- | | | |
|--------------|-----------------|----------------|
| 1. beautiful | 2. businessman | 3. nationality |
| 4. pollution | 5. neighborhood | |

V.

- | | | | | |
|-----------|---------------|-------|---------|------------|
| 1. on, in | 2. up, Φ | 3. by | 4. from | 5. between |
|-----------|---------------|-------|---------|------------|

VI.

- | | |
|------------------------------|--------------------------------|
| 1. will they do, will listen | 2. Can...swim, can |
| 3. is, to sit | |
| 4. doesn't do, does | 5. is flying, is going to land |

VII.

- | | | |
|------------|--------------------|---------|
| 1. biggest | 2. warmer, hottest | 3. best |
| 4. longest | 5. noisier | |

TEST YOURSELF 4

I.

- | | | | | |
|------|------|------|------|-------|
| 1. C | 2. A | 3. D | 4. B | 5. C |
| 6. A | 7. C | 8. A | 9. D | 10. A |

II.

- | | | | | |
|-------|-------|-------|-------|-------|
| 1. B | 2. D | 3. D | 4. C | 5. C |
| 6. D | 7. C | 8. C | 9. D | 10. B |
| 11. D | 12. D | 13. C | 14. B | 15. C |
| 16. B | 17. D | 18. A | 19. A | 20. D |

III.

- | | | |
|---------------------|--------------------|-------------------------|
| 1. year → years | 2. goes → go | 3. stands → is standing |
| 4. going → go | 5. doesn't → don't | 6. tallest → taller |
| 7. an → a | 8. aren't → don't | 9. mans → men |
| 10. rains → raining | | |

IV.

- | | | |
|----------------------------|--------------------|-------------------|
| 1. is going to have | 2. aren't watching | 3. help, is doing |
| 4. will you do, will visit | 5. speak | 6. rains |

V.

- | | | | | |
|------------|--------------|----------------|------------|-----------|
| 1. careful | 2. beautiful | 3. nationality | 4. tallest | 5. leaves |
| 6. sunny | 7. singer | 8. teeth | 9. Chinese | 10. noisy |

VI.

1. There are some small ponds in front of Lam's house.
2. You can play games in the afternoon but you must do your homework in the evening.

3. Does Lan walk or ride her bike to school?
4. When it is hot, we often go swimming.
5. What is there in front of your house?
6. Where is your father sitting now?
7. My class starts at seven in the morning.
8. I don't often go swimming with friends.




VII.

1. Are there thirty students in your class?
2. How much is a bowl of noodles?
3. He often goes to school on foot.
4. Mr. Brown is Hoa's father.
5. How long is this river?
6. How much does this hat cost?
7. How much are a cake and an orange?
8. That is Nam's book.




VIII.

- | | | | | |
|------|------|------|------|-------|
| 1. T | 2. F | 3. T | 4. F | 5. F |
| 6. T | 7. T | 8. F | 9. F | 10. T |




CONTENT

	UNIT 1: MY NEW SCHOOL.....	6
	UNIT 2: MY HOME.....	15
	UNIT 3: MY FRIENDS.....	22




TEST YOURSELF 1

	UNIT 4: MY NEIGHBOURHOOD.....	34
	UNIT 5: NATURAL WONDERS OF THE WORLD.....	42
	UNIT 6: OUR TET HOLIDAY.....	50

TEST YOURSELF 2

	UNIT 7: TELEVISION.....	60
	UNIT 8: SPORTS AND GAMES.....	67
	UNIT 9: CITIES OF THE WORLD.....	75

TEST YOURSELF 3

	UNIT 10: OUR HOME IN THE FUTURE.....	86
	UNIT 11: OUR GREEN WORLD.....	93
	UNIT 12: ROBOTS.....	101

TEST YOURSELF 4

	ANSWER KEY.....	112
--	-----------------	-----